

Số: 383 /QĐ-UBND

Cà Mau, ngày 07 tháng 3 năm 2017

**QUYẾT ĐỊNH**

**Công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực Hóa chất thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Công Thương tỉnh Cà Mau**

**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14/5/2013 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định có liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 05/2014/TT-BTP ngày 07/02/2014 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp hướng dẫn công bố, niêm yết thủ tục hành chính và báo cáo về tình hình, kết quả thực hiện kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Quyết định số 2874/QĐ-BCT ngày 08/7/2016 của Bộ trưởng Bộ Công Thương về việc công bố thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung thủ tục hành chính bị hủy bỏ, bãi bỏ thuộc thẩm quyền giải quyết của Bộ Công Thương;

Căn cứ Thông tư số 170/2016/TT-BTC ngày 26/10/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính Quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí, lệ phí trong hoạt động hóa chất;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Công Thương tại Tờ trình số 16/TTr-SCT ngày 27/02/2017,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Công bố kèm theo quyết định này 14 thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực Hóa chất thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Công Thương tỉnh Cà Mau.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 1393/QĐ-UBND ngày 12/8/2016 và Quyết định số 45/QĐ-UBND ngày 11/01/2016 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Cà Mau.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Công Thương, Giám đốc Sở Tư pháp và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Cục KSTTHC - Văn phòng Chính phủ;
- TT.TU, TT.HĐND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Công TTĐT tỉnh;
- NC (Đ41);
- Lưu: VT. Tr 09/3.



**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**

Trần Hồng Quân

**THỦ TỤC HÀNH CHÍNH SỬA ĐỔI, BỔ SUNG LĨNH VỰC HOÁ CHẤT  
THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA**



**SỞ CÔNG THƯƠNG TỈNH CÀ MAU**

*Bản hành kèm theo Quyết định số: 383/QĐ-UBND ngày 07/3/2017  
của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Cà Mau)*

**PHẦN I**

**DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH**

**1. Danh mục thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung**

STT	Tên thủ tục hành chính
01	Cấp Giấy chứng nhận sản xuất hóa chất thuộc Danh mục hoá chất sản xuất, kinh doanh có điều kiện trong ngành công nghiệp
02	Cấp Giấy chứng nhận kinh doanh hoá chất thuộc Danh mục hoá chất sản xuất, kinh doanh có điều kiện trong ngành công nghiệp
03	Cấp Giấy chứng nhận sản xuất đồng thời kinh doanh hoá chất thuộc Danh mục hoá chất sản xuất, kinh doanh có điều kiện trong ngành công nghiệp
04	Cấp sửa đổi, bổ sung Giấy chứng nhận sản xuất hoá chất thuộc Danh mục hoá chất sản xuất, kinh doanh có điều kiện trong ngành công nghiệp
05	Cấp sửa đổi, bổ sung Giấy chứng nhận kinh doanh hoá chất thuộc Danh mục hoá chất sản xuất, kinh doanh có điều kiện trong ngành công nghiệp
06	Cấp sửa đổi, bổ sung Giấy chứng nhận sản xuất đồng thời kinh doanh hoá chất thuộc Danh mục hoá chất sản xuất, kinh doanh có điều kiện trong ngành công nghiệp
07	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất hoá chất thuộc Danh mục hoá chất sản xuất, kinh doanh có điều kiện trong ngành công nghiệp
08	Cấp lại Giấy chứng nhận kinh doanh hoá chất thuộc Danh mục hoá chất sản xuất, kinh doanh có điều kiện trong ngành công nghiệp
09	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất đồng thời kinh doanh hoá chất thuộc Danh mục hoá chất sản xuất, kinh doanh có điều kiện trong ngành công nghiệp
10	Xác nhận biện pháp phòng ngừa, ứng phó sự cố hóa chất trong lĩnh vực công nghiệp
11	Xác nhận khai báo hóa chất sản xuất
12	Cấp Giấy chứng nhận huấn luyện kỹ thuật an toàn vận chuyển hàng công nghiệp nguy hiểm
13	Cấp Giấy chứng nhận huấn luyện kỹ thuật an toàn hóa chất
14	Cấp lại Giấy chứng nhận huấn luyện kỹ thuật an toàn hóa chất

## 2. Danh mục thủ tục hành chính bị sửa đổi, bổ sung

STT	Số hồ sơ TTHC	Tên thủ tục hành chính	Tên văn bản quy định bãi bỏ, bổ sung TTHC
01	T-CMU-287881-TT	Cấp Giấy chứng nhận sản xuất hóa chất thuộc Danh mục hoá chất sản xuất, kinh doanh có điều kiện trong ngành công nghiệp	Thông tư số 170/2016/TT-BTC ngày 26/10/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí, lệ phí trong hoạt động hóa chất.
02	T-CMU-287882-TT	Cấp Giấy chứng nhận kinh doanh hoá chất thuộc Danh mục hoá chất sản xuất, kinh doanh có điều kiện trong ngành công nghiệp	
03	T-CMU-287883-TT	Cấp Giấy chứng nhận sản xuất đồng thời kinh doanh hoá chất thuộc Danh mục hoá chất sản xuất, kinh doanh có điều kiện trong ngành công nghiệp	
04	T-CMU-287884-TT	Cấp sửa đổi, bổ sung Giấy chứng nhận sản xuất hoá chất thuộc Danh mục hoá chất sản xuất, kinh doanh có điều kiện trong ngành công nghiệp	
05	T-CMU-287885-TT	Cấp sửa đổi, bổ sung Giấy chứng nhận kinh doanh hoá chất thuộc Danh mục hoá chất sản xuất, kinh doanh có điều kiện trong ngành công nghiệp	
06	T-CMU-287886-TT	Cấp sửa đổi, bổ sung Giấy chứng nhận sản xuất đồng thời kinh doanh hoá chất thuộc Danh mục hoá chất sản xuất, kinh doanh có điều kiện trong ngành công nghiệp	
07	T-CMU-287887-TT	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất hoá chất thuộc Danh mục hoá chất sản xuất, kinh doanh có điều kiện trong ngành công nghiệp	
08	T-CMU-287888-TT	Cấp lại Giấy chứng nhận kinh doanh hoá chất thuộc Danh mục hoá chất sản xuất, kinh doanh có điều kiện trong ngành công nghiệp	
09	T-CMU-287889-TT	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất đồng thời kinh doanh hoá	



		chất thuộc Danh mục hoá chất sản xuất, kinh doanh có điều kiện trong ngành công nghiệp	
	T-CMU-286159-TT	Xác nhận biện pháp phòng ngừa, ứng phó sự cố hóa chất trong lĩnh vực công nghiệp	
11	T-CMU-286160-TT	Xác nhận khai báo hóa chất sản xuất	
12	T-CMU-286161-TT	Cấp Giấy chứng nhận huấn luyện kỹ thuật an toàn vận chuyển hàng công nghiệp nguy hiểm	
13	T-CMU-286162-TT	Cấp Giấy chứng nhận huấn luyện kỹ thuật an toàn hóa chất	
14	T-CMU-286163-TT	Cấp lại Giấy chứng nhận huấn luyện kỹ thuật an toàn hóa chất	

**THỦ TỤC HÀNH CHÍNH SỬA ĐỔI, BỔ SUNG LĨNH VỰC HÓA CHẤT  
THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA  
SỞ CÔNG THƯƠNG TỈNH CÀ MAU**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số: /QĐ-UBND ngày /3/2017  
của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Cà Mau)*

**PHẦN I**

**DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH**

**1. Danh mục thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung**

<b>STT</b>	<b>Tên thủ tục hành chính</b>
01	Cấp Giấy chứng nhận sản xuất hóa chất thuộc Danh mục hoá chất sản xuất, kinh doanh có điều kiện trong ngành công nghiệp
02	Cấp Giấy chứng nhận kinh doanh hoá chất thuộc Danh mục hoá chất sản xuất, kinh doanh có điều kiện trong ngành công nghiệp
03	Cấp Giấy chứng nhận sản xuất đồng thời kinh doanh hoá chất thuộc Danh mục hoá chất sản xuất, kinh doanh có điều kiện trong ngành công nghiệp
04	Cấp sửa đổi, bổ sung Giấy chứng nhận sản xuất hoá chất thuộc Danh mục hoá chất sản xuất, kinh doanh có điều kiện trong ngành công nghiệp
05	Cấp sửa đổi, bổ sung Giấy chứng nhận kinh doanh hoá chất thuộc Danh mục hoá chất sản xuất, kinh doanh có điều kiện trong ngành công nghiệp
06	Cấp sửa đổi, bổ sung Giấy chứng nhận sản xuất đồng thời kinh doanh hoá chất thuộc Danh mục hoá chất sản xuất, kinh doanh có điều kiện trong ngành công nghiệp
07	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất hoá chất thuộc Danh mục hoá chất sản xuất, kinh doanh có điều kiện trong ngành công nghiệp
08	Cấp lại Giấy chứng nhận kinh doanh hoá chất thuộc Danh mục hoá chất sản xuất, kinh doanh có điều kiện trong ngành công nghiệp
09	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất đồng thời kinh doanh hoá chất thuộc Danh mục hoá chất sản xuất, kinh doanh có điều kiện trong ngành công nghiệp
10	Xác nhận biện pháp phòng ngừa, ứng phó sự cố hóa chất trong lĩnh vực công nghiệp
11	Xác nhận khai báo hóa chất sản xuất
12	Cấp Giấy chứng nhận huấn luyện kỹ thuật an toàn vận chuyển hàng công nghiệp nguy hiểm
13	Cấp Giấy chứng nhận huấn luyện kỹ thuật an toàn hóa chất
14	Cấp lại Giấy chứng nhận huấn luyện kỹ thuật an toàn hóa chất

## 2. Danh mục thủ tục hành chính bị sửa đổi, bổ sung

STT	Số hồ sơ TTHC	Tên thủ tục hành chính	Tên văn bản quy định bãi bỏ, bổ sung TTHC
01	T-CMU-287881-TT	Cấp Giấy chứng nhận sản xuất hóa chất thuộc Danh mục hoá chất sản xuất, kinh doanh có điều kiện trong ngành công nghiệp	Thông tư số 170/2016/TT-BTC ngày 26/10/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí, lệ phí trong hoạt động hóa chất.
02	T-CMU-287882-TT	Cấp Giấy chứng nhận kinh doanh hoá chất thuộc Danh mục hoá chất sản xuất, kinh doanh có điều kiện trong ngành công nghiệp	
03	T-CMU-287883-TT	Cấp Giấy chứng nhận sản xuất đồng thời kinh doanh hoá chất thuộc Danh mục hoá chất sản xuất, kinh doanh có điều kiện trong ngành công nghiệp	
04	T-CMU-287884-TT	Cấp sửa đổi, bổ sung Giấy chứng nhận sản xuất hoá chất thuộc Danh mục hoá chất sản xuất, kinh doanh có điều kiện trong ngành công nghiệp	
05	T-CMU-287885-TT	Cấp sửa đổi, bổ sung Giấy chứng nhận kinh doanh hoá chất thuộc Danh mục hoá chất sản xuất, kinh doanh có điều kiện trong ngành công nghiệp	
06	T-CMU-287886-TT	Cấp sửa đổi, bổ sung Giấy chứng nhận sản xuất đồng thời kinh doanh hoá chất thuộc Danh mục hoá chất sản xuất, kinh doanh có điều kiện trong ngành công nghiệp	
07	T-CMU-287887-TT	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất hoá chất thuộc Danh mục hoá chất sản xuất, kinh doanh có điều kiện trong ngành công nghiệp	
08	T-CMU-287888-TT	Cấp lại Giấy chứng nhận kinh doanh hoá chất thuộc Danh mục hoá chất sản xuất, kinh doanh có điều kiện trong ngành công nghiệp	
09	T-CMU-287889-TT	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất đồng thời kinh doanh hoá	



		chất thuộc Danh mục hoá chất sản xuất, kinh doanh có điều kiện trong ngành công nghiệp	
10	T-CMU-286159-TT	Xác nhận biện pháp phòng ngừa, ứng phó sự cố hóa chất trong lĩnh vực công nghiệp	
11	T-CMU-286160-TT	Xác nhận khai báo hóa chất sản xuất	
12	T-CMU-286161-TT	Cấp Giấy chứng nhận huấn luyện kỹ thuật an toàn vận chuyển hàng công nghiệp nguy hiểm	
13	T-CMU-286162-TT	Cấp Giấy chứng nhận huấn luyện kỹ thuật an toàn hóa chất	
14	T-CMU-286163-TT	Cấp lại Giấy chứng nhận huấn luyện kỹ thuật an toàn hóa chất	

## PHẦN II NỘI DUNG THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

### **1. Thủ tục: Cấp Giấy chứng nhận sản xuất hóa chất thuộc Danh mục hoá chất sản xuất, kinh doanh có điều kiện trong ngành công nghiệp**

#### **1.1. Trình tự thực hiện:**

- Tổ chức, cá nhân đề nghị cấp Giấy chứng nhận gửi hồ sơ về *Trung tâm Giải quyết thủ tục hành chính tỉnh Cà Mau (Tầng 1, Tầng 2, Tòa nhà Viettel, số 298, đường Trần Hưng Đạo, phường 5, thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau)* vào giờ hành chính các ngày làm việc trong tuần (trừ ngày nghỉ lễ theo quy định), cụ thể như sau:

+ Buổi sáng: từ 7 giờ 00 đến 11 giờ 00 phút.

+ Buổi chiều: từ 13 giờ 00 đến 17 giờ 00 phút.

- Nếu hồ sơ chưa đầy đủ, hợp lệ trong vòng 05 ngày làm việc kể từ ngày tiếp nhận hồ sơ của tổ chức, cá nhân, Sở Công Thương có văn bản yêu cầu bổ sung.

- Trong thời hạn 09 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ và hợp lệ, Sở Công Thương có trách nhiệm xem xét, thẩm định và cấp Giấy chứng nhận. Trường hợp từ chối cấp Giấy chứng nhận phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do.

- Đối với các cơ sở đang sản xuất, kinh doanh hóa chất do yêu cầu chuyển đổi tên doanh nghiệp mà không có sự thay đổi về điều kiện sản xuất, kinh doanh thì phải gửi cho Sở Công Thương bản sao hợp lệ quyết định được phép đổi tên doanh nghiệp và văn bản xin đổi lại Giấy chứng nhận.

**1.2. Cách thức thực hiện:** Gửi qua bưu điện hoặc nộp trực tiếp.

**1.3. Thành phần hồ sơ và số lượng hồ sơ:**

**1.3.1. Thành phần hồ sơ gồm:**

- Tài liệu pháp lý:

+ Đơn đề nghị cấp Giấy chứng nhận;

+ Bản sao từ sổ gốc hoặc bản sao có chứng thực hoặc bản sao xuất trình kèm bản chính để đối chiếu đối với Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh;

+ Bản sao từ sổ gốc hoặc bản sao có chứng thực hoặc bản sao xuất trình kèm bản chính để đối chiếu đối với Quyết định phê duyệt dự án đầu tư xây dựng công trình sản xuất theo quy định của pháp luật về quản lý, đầu tư xây dựng;

+ Bản sao từ sổ gốc hoặc bản sao có chứng thực hoặc bản sao xuất trình kèm bản chính để đối chiếu đối với Quyết định phê duyệt Báo cáo đánh giá tác động môi trường kèm theo đề án hoặc Giấy xác nhận đăng ký bản cam kết bảo vệ môi trường kèm theo đề án do cơ quan có thẩm quyền cấp;

+ Bản sao văn bản thông báo với cơ quan cảnh sát Phòng cháy và chữa cháy về việc bảo đảm các điều kiện an toàn về Phòng cháy và chữa cháy;



- Tài liệu về điều kiện kỹ thuật:
  - + Bản kê khai hệ thống nhà xưởng, kho tàng của cơ sở sản xuất hóa chất nguy hiểm;
  - + Bản kê khai trang thiết bị phòng hộ lao động và an toàn;
  - + Phiếu an toàn hóa chất của toàn bộ hóa chất nguy hiểm trong cơ sở sản xuất.
- Tài liệu về điều kiện đối với người sản xuất: Bản kê khai nhân sự, gồm cán bộ lãnh đạo, quản lý, cán bộ kỹ thuật, nhân viên có liên quan trực tiếp đến sản xuất, bảo quản và vận chuyển hóa chất nguy hiểm.

**1.3.2. Số lượng bộ hồ sơ:** 01 bộ.

**1.4. Thời hạn giải quyết:** 09 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

**1.5. Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính:** Tổ chức, cá nhân.

**1.6. Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:**

a) Cơ quan hoặc người có thẩm quyền quyết định: Sở Công Thương.

b) Cơ quan trực tiếp thực hiện TTHC: Phòng Quản lý Công nghiệp thuộc Sở Công Thương.

**1.7. Phí, Lệ phí:** Phí thẩm định: 1.200.000 đồng.

**1.8. Kết quả thực hiện thủ tục hành chính:** Giấy chứng nhận sản xuất hóa chất thuộc Danh mục hóa chất sản xuất, kinh doanh có điều kiện trong ngành công nghiệp.

**1.9. Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:**

- Đơn đề nghị cấp Giấy chứng nhận theo mẫu tại Phụ lục 2 kèm theo Thông tư số 28/2010/TT-BCT;

- Bản kê khai trang thiết bị phòng hộ lao động và an toàn theo mẫu tại Phụ lục 3 kèm theo Thông tư số 28/2010/TT-BCT;

- Bản kê khai nhân sự theo mẫu tại Phụ lục 4 kèm theo Thông tư số 28/2010/TT-BCT.

**1.10. Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính**

Thực hiện theo quy định tại khoản 4, Điều 1 Nghị định số 26/2011/NĐ-CP:

- Giám đốc hoặc Phó Giám đốc kỹ thuật hoặc cán bộ kỹ thuật phụ trách hoạt động sản xuất hoá chất của cơ sở sản xuất hóa chất phải có bằng đại học trở lên về chuyên ngành hoá chất;

- Cán bộ chuyên trách quản lý an toàn hóa chất được đào tạo hoặc huấn luyện về kỹ thuật an toàn hóa chất;

- Người lao động trực tiếp tiếp xúc với hóa chất của cơ sở sản xuất phải được đào tạo, huấn luyện về kỹ thuật an toàn hóa chất;

- Cơ sở vật chất - kỹ thuật trong cơ sở sản xuất hóa chất phải đáp ứng yêu cầu theo quy định tại Điều 12 của Luật Hóa chất;
- Có trang thiết bị phù hợp hoặc hợp đồng liên kết với đơn vị có đủ năng lực được cơ quan có thẩm quyền thừa nhận để kiểm tra hàm lượng và các thành phần hóa chất;
- Có Biện pháp phòng ngừa, ứng phó sự cố hoá chất được cơ quan có thẩm quyền xác nhận hoặc Kế hoạch phòng ngừa, ứng phó sự cố hoá chất được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt;
- Có trang thiết bị an toàn phòng, chống cháy nổ theo quy định của Luật Phòng cháy và chữa cháy; có trang thiết bị kiểm soát, thu gom và xử lý chất thải nguy hại hoặc có hợp đồng vận chuyển, xử lý, tiêu hủy chất thải nguy hại theo quy định của Luật Bảo vệ môi trường.

### **1.11. Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính**

- Luật Hóa chất năm 2007;
- Nghị định số 108/2008/NĐ-CP ngày 07/10/2008 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Hóa chất;
- Nghị định số 26/2011/NĐ-CP ngày 08/4/2011 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 108/2008/NĐ-CP ngày 07/10/2008, quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Hóa chất;
- Thông tư số 28/2010/TT-BCT ngày 28/6/2010 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định cụ thể một số điều của Luật Hoá chất và Nghị định số 108/2008/NĐ-CP ngày 07/10/2008 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Hóa chất;
- *Thông tư số 170/2016/TT-BTC ngày 26/10/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí, lệ phí trong hoạt động hóa chất.*

## PHỤ LỤC 2

(Kèm theo Thông tư số 28/2010/TT-BCT ngày 28 tháng 6 năm 2010 của Bộ trưởng Bộ Công Thương)

**TÊN DOANH NGHIỆP**      **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
-----  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**  
-----

Số: ...../.....

....., ngày ..... tháng .... năm .....

### ĐƠN ĐỀ NGHỊ

**Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất, kinh doanh hóa chất thuộc Danh mục hóa chất sản xuất, kinh doanh có điều kiện trong ngành công nghiệp**

Kính gửi: Sở Công Thương tỉnh Cà Mau

Tên doanh nghiệp: ..... Trụ sở

chính tại: ....., Điện thoại: ..... Fax: .....

Địa điểm sản xuất, kinh doanh: .....

Loại hình:                      Sản xuất                                            Kinh doanh                     

Quy mô: .....

Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số ..... ngày ..... tháng ..... năm

do ..... cấp ngày ..... tháng ..... năm .....

Đề nghị Sở Công Thương xem xét cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất, kinh doanh hóa chất thuộc Danh mục hóa chất sản xuất, kinh doanh có điều kiện trong ngành công nghiệp, gồm:

STT	Tên hóa học	Mã số CAS	Công thức	ĐVT	Số lượng
1					
2					
..					
..					

Doanh nghiệp xin cam đoan thực hiện đúng các quy định tại Luật Hóa chất, Nghị định số 108/2008/NĐ-CP và Thông tư số 28/2010/TT-BCT ngày 28 tháng 6 năm 2010. của Bộ Công Thương quy định cụ thể một số điều của Luật Hóa chất và Nghị định số 108/2008/NĐ-CP ngày 07 tháng 10 năm 2008 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Hóa chất, nếu vi phạm doanh nghiệp xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật.

Chúng tôi gửi kèm theo đơn bộ hồ sơ liên quan, bao gồm:

- 1.
- 2.
- 3.
- ...

**GIÁM ĐỐC DOANH NGHIỆP**  
(Ký tên và đóng dấu)

### PHỤ LỤC 3

(Kèm theo Thông tư số 28/2010/TT-BCT ngày 28 tháng 6 năm 2010 của Bộ trưởng Bộ Công Thương)

## CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày ... tháng ... năm ....

### BẢN KÊ KHAI THIẾT BỊ, KỸ THUẬT, TRANG BỊ PHÒNG HỘ LAO ĐỘNG VÀ AN TOÀN CỦA CƠ SỞ SẢN XUẤT, KINH DOANH HÓA CHẤT

TT	Tên các thiết bị, kỹ thuật, trang bị phòng hộ lao động và an toàn	Đặc trưng kỹ thuật	Nước, năm sản xuất	Thời gian hiệu chuẩn, kiểm định gần nhất
1	2	3	4	5

**GIÁM ĐỐC DOANH NGHIỆP**  
(Ký tên và đóng dấu)

## PHỤ LỤC 4

(Kèm theo Thông tư số 28/2010/TT-BCT ngày 28 tháng 6 năm 2010 của Bộ trưởng Bộ Công Thương)

### CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày ... tháng ... năm .....

### BẢN KÊ KHAI

#### CÁN BỘ LÃNH ĐẠO, QUẢN LÝ, CÁN BỘ KỸ THUẬT, NHÂN VIÊN CỦA CƠ SỞ SẢN XUẤT, KINH DOANH HÓA CHẤT

TT	Họ và tên	Năm sinh	Nam/Nữ	Trình độ chuyên môn, nghiệp vụ	Chức vụ, chức danh	Những khóa đào tạo đã tham gia	Sức khỏe	Ghi chú
1	2	3	4	5	6	7	8	9

**GIÁM ĐỐC DOANH NGHIỆP**  
(Ký tên và đóng dấu)

## **2. Thủ tục: Cấp Giấy chứng nhận kinh doanh hoá chất thuộc danh mục hoá chất sản xuất, kinh doanh có điều kiện trong ngành công nghiệp**

### **2.1. Trình tự thực hiện:**

- Tổ chức, cá nhân đề nghị cấp Giấy chứng nhận gửi hồ sơ về *Trung tâm Giải quyết thủ tục hành chính tỉnh Cà Mau (Tầng 1, Tầng 2, Tòa nhà Viettel, số 298, đường Trần Hưng Đạo, phường 5, thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau)* vào giờ hành chính các ngày làm việc trong tuần (trừ ngày nghỉ lễ theo quy định), cụ thể như sau:

+ Buổi sáng: Từ 7 giờ 00 đến 11 giờ 00 phút.

+ Buổi chiều: Từ 13 giờ 00 đến 17 giờ 00 phút.

- Trong thời hạn 09 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, Sở Công Thương có trách nhiệm xem xét, thẩm định và cấp Giấy chứng nhận. Trường hợp từ chối cấp Giấy chứng nhận, phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do.

- Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ và hợp lệ thì trong vòng 05 ngày làm việc, kể từ ngày tiếp nhận hồ sơ, Sở Công Thương có văn bản yêu cầu bổ sung.

- Đối với các cơ sở đang sản xuất, kinh doanh hóa chất do yêu cầu chuyển đổi tên doanh nghiệp mà không có sự thay đổi về điều kiện sản xuất, kinh doanh thì phải gửi cho Sở Công Thương bản sao hợp lệ quyết định được phép đổi tên doanh nghiệp và văn bản xin đổi lại Giấy chứng nhận.

**2.2. Cách thức thực hiện:** Gửi qua bưu điện hoặc nộp trực tiếp.

### **2.3. Thành phần, số lượng hồ sơ:**

#### **2.3.1. Thành phần hồ sơ:**

- Tài liệu pháp lý:

+ Đơn đề nghị cấp Giấy chứng nhận;

+ Bản sao từ sổ gốc hoặc bản sao có chứng thực hoặc bản sao xuất trình kèm bản chính để đối chiếu đối với Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh;

+ Bản sao văn bản thông báo với cơ quan Cảnh sát Phòng cháy và chữa cháy về việc bảo đảm các điều kiện an toàn về Phòng cháy và chữa cháy;

+ Giấy xác nhận đăng ký bản cam kết bảo vệ môi trường do cơ quan có thẩm quyền cấp.

- Tài liệu về điều kiện kỹ thuật:

+ Bản kê khai hệ thống nhà xưởng, kho tàng của từng cơ sở kinh doanh hóa chất nguy hiểm;

+ Bản kê khai trang thiết bị phòng hộ lao động và an toàn;

+ Bản kê khai địa điểm kinh doanh, nếu cơ sở kinh doanh hóa chất có nhiều điểm kinh doanh cùng một loại hóa chất thì mỗi điểm kinh doanh phải lập hồ sơ riêng theo quy định tại Điều này và được cấp chung một Giấy chứng nhận;



+ Phiếu an toàn hóa chất của toàn bộ hóa chất nguy hiểm trong cơ sở kinh doanh.

- Tài liệu về điều kiện đối với người kinh doanh:

Bản kê khai nhân sự theo mẫu tại Phụ lục 4 kèm theo Thông tư số 28/2010/TT-BCT gồm: cán bộ lãnh đạo, quản lý, cán bộ kỹ thuật và nhân viên có liên quan trực tiếp đến kinh doanh, bảo quản và vận chuyển hóa chất nguy hiểm.

**2.3.2. Số lượng bộ hồ sơ:** 01 bộ.

**2.4. Thời hạn giải quyết:** 09 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

**2.5. Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính:** Tổ chức, cá nhân.

**2.6. Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:**

a) Cơ quan hoặc người có thẩm quyền quyết định: Sở Công Thương.

b) Cơ quan trực tiếp thực hiện TTHC: Phòng Quản lý thương mại thuộc Sở Công Thương.

**2.7. Kết quả thực hiện thủ tục hành chính:** Giấy chứng nhận kinh doanh hóa chất thuộc Danh mục hóa chất sản xuất, kinh doanh có điều kiện trong ngành công nghiệp.

**2.8. Phí, Lệ phí:** *Phí thẩm định 1.200.000 đồng.*

**2.9. Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:**

- Đơn đề nghị cấp Giấy chứng nhận theo mẫu tại Phụ lục 2 kèm theo Thông tư số 28/2010/TT-BCT;

- Bản kê khai trang thiết bị phòng hộ lao động và an toàn theo mẫu tại Phụ lục 3 kèm theo Thông tư số 28/2010/TT-BCT;

- Bản kê khai nhân sự theo mẫu tại Phụ lục 4 kèm theo Thông tư số 28/2010/TT-BCT.

**2.10. Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:**

Thực hiện theo quy định tại khoản 4, Điều 1 Nghị định số 26/2011/NĐ-CP:

- Người phụ trách về an toàn hóa chất của cơ sở kinh doanh hóa chất phải có trình độ trung cấp trở lên về chuyên ngành hoá chất;

- Người trực tiếp tiếp xúc với hóa chất của cơ sở kinh doanh phải được đào tạo, huấn luyện về kỹ thuật an toàn hóa chất;

- Cơ sở vật chất - kỹ thuật trong cơ sở kinh doanh hóa chất phải đáp ứng yêu cầu theo quy định tại Điều 12 của Luật Hóa chất;

- Có biện pháp phòng ngừa, ứng phó sự cố hoá chất được cơ quan có thẩm quyền xác nhận hoặc Kế hoạch phòng ngừa, ứng phó sự cố hoá chất được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt;

- Có trang thiết bị an toàn phòng, chống cháy nổ theo quy định của Luật Phòng cháy và chữa cháy; có trang thiết bị kiểm soát, thu gom và xử lý chất thải

nguy hại hoặc có hợp đồng vận chuyển, xử lý, tiêu hủy chất thải nguy hại theo quy định của Luật Bảo vệ môi trường.

### **2.11. Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:**

- Luật Hóa chất năm 2007;
- Nghị định số 108/2008/NĐ-CP ngày 07/10/2008 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Hóa chất;
- Nghị định số 26/2011/NĐ-CP ngày 08/4/2011 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 108/2008/NĐ-CP ngày 07/10/2008 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Hóa chất;
- Thông tư số 28/2010/TT-BCT ngày 28/6/2010 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định cụ thể một số điều của Luật Hoá chất và Nghị định số 108/2008/NĐ-CP ngày 07/10/2008 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Hóa chất;
- *Thông tư số 170/2016/TT-BTC ngày 26/10/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí, lệ phí trong hoạt động hóa chất.*

## PHỤ LỤC 2

(Kèm theo Thông tư số 28/2010/TT-BCT ngày 28 tháng 6 năm 2010 của Bộ trưởng Bộ Công Thương)

**TÊN DOANH NGHIỆP**      **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
-----  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**  
-----

Số: ...../.....      ....., ngày ..... tháng .... Năm .....

### ĐƠN ĐỀ NGHỊ

**Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất, kinh doanh hóa chất thuộc Danh mục hóa chất sản xuất, kinh doanh có điều kiện trong ngành công nghiệp**

Kính gửi: Sở Công Thương tỉnh Cà Mau

Tên doanh nghiệp: .....

Trụ sở chính tại: ....., Điện thoại: ..... Fax: .....

Địa điểm sản xuất, kinh doanh: .....

Loại hình:              Sản xuất                    Kinh doanh     

Quy mô: .....

Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số ..... ngày ..... tháng ..... năm

do ..... cấp ngày ..... tháng ..... năm .....

Đề nghị Sở Công Thương xem xét cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất, kinh doanh hóa chất thuộc Danh mục hóa chất sản xuất, kinh doanh có điều kiện trong ngành công nghiệp, gồm:

STT	Tên hóa học	Mã số CAS	Công thức	ĐVT	Số lượng
1					
2					
..					
..					

Doanh nghiệp xin cam đoan thực hiện đúng các quy định tại Luật Hóa chất, Nghị định số 108/2008/NĐ-CP và Thông tư số .../.../TT-BCT ngày ... tháng ... năm ..... của Bộ Công Thương quy định cụ thể một số điều của Luật Hóa chất và Nghị định số 108/2008/NĐ-CP ngày 07 tháng 10 năm 2008 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Hóa chất, nếu vi phạm doanh nghiệp xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật.

Chúng tôi gửi kèm theo đơn bộ hồ sơ liên quan, bao gồm:

- 1.
- 2.
- 3.
- ...

**GIÁM ĐỐC DOANH NGHIỆP**  
(Ký tên và đóng dấu)

### PHỤ LỤC 3

(Kèm theo Thông tư số 28/2010/TT-BCT ngày 28 tháng 6 năm 2010 của Bộ trưởng Bộ Công Thương)

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

....., ngày ... tháng ... năm .....

### BẢN KÊ KHAI

**THIẾT BỊ, KỸ THUẬT, TRANG BỊ PHÒNG HỘ LAO ĐỘNG VÀ AN  
TOÀN CỦA CƠ SỞ SẢN XUẤT, KINH DOANH HÓA CHẤT**

TT	Tên các thiết bị, kỹ thuật, trang bị phòng hộ lao động và an toàn	Đặc trưng kỹ thuật	Nước, năm sản xuất	Thời gian hiệu chuẩn, kiểm định gần nhất
1	2	3	4	5

**GIÁM ĐỐC DOANH NGHIỆP**  
(Ký tên và đóng dấu)

## PHỤ LỤC 4

(Kèm theo Thông tư số 28/2010/TT-BCT ngày 28 tháng 6 năm 2010  
của Bộ trưởng Bộ Công Thương)

### CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

-----

....., ngày ... tháng ... năm ....

### BẢN KÊ KHAI

### CÁN BỘ LÃNH ĐẠO, QUẢN LÝ, CÁN BỘ KỸ THUẬT, NHÂN VIÊN CỦA CƠ SỞ SẢN XUẤT, KINH DOANH HÓA CHẤT

TT	Họ và tên	Năm sinh	Nam/Nữ	Trình độ chuyên môn, nghiệp vụ	Chức vụ, chức danh	Những khóa đào tạo đã tham gia	Sức khỏe	Ghi chú
1	2	3	4	5	6	7	8	9

**GIÁM ĐỐC DOANH NGHIỆP**  
(Ký tên và đóng dấu)



### **3. Thủ tục: Cấp Giấy chứng nhận sản xuất đồng thời kinh doanh hoá chất thuộc Danh mục hoá chất sản xuất, kinh doanh có điều kiện trong ngành công nghiệp**

#### **3.1. Trình tự thực hiện:**

- Tổ chức, cá nhân đề nghị cấp Giấy chứng nhận gửi hồ sơ về *Trung tâm Giải quyết thủ tục hành chính tỉnh Cà Mau (Tầng 1, Tầng 2, Tòa nhà Viettel, số 298, đường Trần Hưng Đạo, phường 5, thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau)* vào giờ hành chính các ngày làm việc trong tuần (trừ ngày nghỉ lễ theo quy định), cụ thể như sau:

+ Buổi sáng: từ 7 giờ 00 đến 11 giờ 00 phút.

+ Buổi chiều: từ 13 giờ 00 đến 17 giờ 00 phút.

- Nếu hồ sơ chưa đầy đủ, hợp lệ trong vòng 05 ngày làm việc kể từ ngày tiếp nhận hồ sơ của tổ chức, cá nhân, Sở Công Thương có văn bản yêu cầu bổ sung.

- Trong thời hạn 09 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ và hợp lệ, Sở Công Thương có trách nhiệm xem xét, thẩm định và cấp Giấy chứng nhận. Trường hợp từ chối cấp Giấy chứng nhận phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do.

- Đối với các cơ sở đang sản xuất, kinh doanh hóa chất do yêu cầu chuyển đổi tên doanh nghiệp mà không có sự thay đổi về điều kiện sản xuất, kinh doanh thì phải gửi cho Sở Công Thương bản sao hợp lệ quyết định được phép đổi tên doanh nghiệp và văn bản xin đổi lại Giấy chứng nhận.

**3.2. Cách thức thực hiện:** Gửi qua bưu điện hoặc nộp trực tiếp.

#### **3.3. Thành phần hồ sơ và số lượng hồ sơ:**

##### **3.3.1. Thành phần hồ sơ:**

- Đơn đề nghị cấp Giấy chứng nhận sản xuất, kinh doanh hóa chất thuộc Danh mục hóa chất sản xuất, kinh doanh có điều kiện;

- Bản sao từ sổ gốc hoặc bản sao có chứng thực hoặc bản sao xuất trình kèm bản chính để đối chiếu đối với Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh;

- Phiếu an toàn hóa chất của toàn bộ hóa chất nguy hiểm trong cơ sở sản xuất, kinh doanh;

- Bản kê khai nhân sự;

- Bản sao từ sổ gốc hoặc bản sao có chứng thực hoặc bản sao xuất trình kèm bản chính để đối chiếu đối với Quyết định phê duyệt dự án đầu tư xây dựng công trình sản xuất theo quy định của pháp luật về quản lý, đầu tư xây dựng;

- Bản sao từ sổ gốc hoặc bản sao có chứng thực hoặc bản sao xuất trình kèm bản chính để đối chiếu đối với Quyết định phê duyệt Báo cáo đánh giá tác động môi trường kèm theo đề án hoặc Giấy xác nhận đăng ký bản cam kết bảo vệ môi trường kèm theo đề án do cơ quan có thẩm quyền cấp;

- Bản sao văn bản thông báo với cơ quan cảnh sát Phòng cháy và chữa cháy về việc bảo đảm các điều kiện an toàn về Phòng cháy và chữa cháy;

- Bản kê khai hệ thống nhà xưởng, kho tàng của cơ sở sản xuất hóa chất nguy hiểm;
- Bản kê khai trang thiết bị phòng hộ lao động và an toàn;
- Bản kê khai địa điểm kinh doanh, nếu cơ sở kinh doanh hóa chất có nhiều điểm kinh doanh cùng một loại hóa chất thì mỗi điểm kinh doanh phải lập hồ sơ riêng.

**3.3.2. Số lượng bộ hồ sơ:** 01 bộ.

**3.4. Thời hạn giải quyết:** 09 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

**3.5. Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính:** Tổ chức, cá nhân.

**3.6. Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:**

a) Cơ quan hoặc người có thẩm quyền quyết định: Sở Công Thương.

b) Cơ quan trực tiếp thực hiện TTHC: Phòng Quản lý Công nghiệp thuộc Sở Công Thương.

**3.7. Phí, Lệ phí:** *Phí thẩm định: 1.200.000 đồng.*

**3.8. Kết quả thực hiện thủ tục hành chính:** Giấy chứng nhận sản xuất đồng thời kinh doanh hóa chất thuộc Danh mục hóa chất sản xuất, kinh doanh có điều kiện trong ngành công nghiệp.

**3.9. Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:**

- Đơn đề nghị cấp Giấy chứng nhận theo mẫu tại Phụ lục 2 kèm theo Thông tư số 28/2010/TT-BCT;

- Bản kê khai trang thiết bị phòng hộ lao động và an toàn theo mẫu tại Phụ lục 3 kèm theo Thông tư số 28/2010/TT-BCT;

- Bản kê khai nhân sự theo mẫu tại Phụ lục 4 kèm theo Thông tư số 28/2010/TT-BCT.

**3.10. Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:**

Thực hiện các điều kiện về sản xuất và kinh doanh theo quy định tại khoản 4 Điều 1 Nghị định số 26/2011/NĐ-CP:

- Điều kiện về sản xuất:

+ Giám đốc hoặc Phó Giám đốc kỹ thuật hoặc cán bộ kỹ thuật phụ trách hoạt động sản xuất hoá chất của cơ sở sản xuất hóa chất phải có bằng đại học trở lên về chuyên ngành hoá chất;

+ Cán bộ chuyên trách quản lý an toàn hóa chất được đào tạo hoặc huấn luyện về kỹ thuật an toàn hóa chất;

+ Người lao động trực tiếp tiếp xúc với hóa chất của cơ sở sản xuất phải được đào tạo, huấn luyện về kỹ thuật an toàn hóa chất;

+ Cơ sở vật chất - kỹ thuật trong cơ sở sản xuất hóa chất phải đáp ứng yêu cầu theo quy định tại Điều 12 của Luật Hóa chất;

+ Có trang thiết bị phù hợp hoặc hợp đồng liên kết với đơn vị có đủ năng lực được cơ quan có thẩm quyền thừa nhận để kiểm tra hàm lượng và các thành phần hóa chất;

+ Có Biện pháp phòng ngừa, ứng phó sự cố hoá chất được cơ quan có thẩm quyền xác nhận hoặc Kế hoạch phòng ngừa, ứng phó sự cố hoá chất được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt;

+ Có trang thiết bị an toàn phòng, chống cháy nổ theo quy định của Luật Phòng cháy và chữa cháy; có trang thiết bị kiểm soát, thu gom và xử lý chất thải nguy hại hoặc có hợp đồng vận chuyển, xử lý, tiêu hủy chất thải nguy hại theo quy định của Luật Bảo vệ môi trường.

- Điều kiện về kinh doanh:

+ Người phụ trách về an toàn hóa chất của cơ sở kinh doanh hóa chất phải có trình độ trung cấp trở lên về chuyên ngành hoá chất;

+ Người trực tiếp tiếp xúc với hóa chất của cơ sở kinh doanh phải được đào tạo, huấn luyện về kỹ thuật an toàn hóa chất;

+ Cơ sở vật chất - kỹ thuật trong cơ sở kinh doanh hóa chất phải đáp ứng yêu cầu theo quy định tại Điều 12 của Luật Hóa chất;

+ Có Biện pháp phòng ngừa, ứng phó sự cố hoá chất được cơ quan có thẩm quyền xác nhận hoặc Kế hoạch phòng ngừa, ứng phó sự cố hoá chất được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt;

+ Có trang thiết bị an toàn phòng, chống cháy nổ theo quy định của Luật Phòng cháy và chữa cháy; có trang thiết bị kiểm soát, thu gom và xử lý chất thải nguy hại hoặc có hợp đồng vận chuyển, xử lý, tiêu hủy chất thải nguy hại theo quy định của Luật Bảo vệ môi trường.

### **3.11. Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:**

- Luật Hóa chất năm 2007;

- Nghị định số 108/2008/NĐ-CP ngày 07/10/2008 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Hóa chất;

- Nghị định số 26/2011/NĐ-CP ngày 08/4/2011 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 108/2008/NĐ-CP ngày 07/10/2008, quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Hóa chất;

- Thông tư số 28/2010/TT-BCT ngày 28/6/2010 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định cụ thể một số điều của Luật Hoá chất và Nghị định số 108/2008/NĐ-CP ngày 07/10/2008 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Hóa chất;

- *Thông tư số 170/2016/TT-BTC ngày 26/10/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí, lệ phí trong hoạt động hóa chất.*

Phần in nghiêng là nội dung được sửa đổi, bổ sung

## PHỤ LỤC 2

(Kèm theo Thông tư số 28/2010/TT-BCT ngày 28 tháng 6 năm 2010 của Bộ trưởng Bộ Công Thương)

**TÊN DOANH NGHIỆP**      **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
-----  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**  
-----

Số: ...../.....

....., ngày ..... tháng .... năm .....

### ĐƠN ĐỀ NGHỊ

**Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất, kinh doanh hóa chất thuộc Danh mục hóa chất sản xuất, kinh doanh có điều kiện trong ngành công nghiệp**

Kính gửi: Sở Công Thương tỉnh Cà Mau

Tên doanh nghiệp: .....

Trụ sở chính tại: ....., Điện thoại: ..... Fax: .....

Địa điểm sản xuất, kinh doanh: .....

Loại hình:                      Sản xuất                                            Kinh doanh                     

Quy mô: .....

Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số ..... ngày ..... tháng ..... năm

do ..... cấp ngày ..... tháng ..... năm .....

Đề nghị Sở Công Thương xem xét cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất, kinh doanh hóa chất thuộc Danh mục hóa chất sản xuất, kinh doanh có điều kiện trong ngành công nghiệp, gồm:

STT	Tên hóa học	Mã số CAS	Công thức	ĐVT	Số lượng
1					
2					
..					
..					

Doanh nghiệp xin cam đoan thực hiện đúng các quy định tại Luật Hóa chất, Nghị định số 108/2008/NĐ-CP và Thông tư số 28/2010/TT-BCT ngày 28 tháng 6 năm 2010. của Bộ Công Thương quy định cụ thể một số điều của Luật Hóa chất và Nghị định số 108/2008/NĐ-CP ngày 07 tháng 10 năm 2008 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Hóa chất, nếu vi phạm doanh nghiệp xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật.

Chúng tôi gửi kèm theo đơn bộ hồ sơ liên quan, bao gồm:

- 1.
- 2.
- 3.
- ...

**GIÁM ĐỐC DOANH NGHIỆP**  
(Ký tên và đóng dấu)

### PHỤ LỤC 3

(Kèm theo Thông tư số 28/2010/TT-BCT ngày 28 tháng 6 năm 2010 của Bộ trưởng  
Bộ Công Thương)

## CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

-----

....., ngày ... tháng ... năm ....

### BẢN KÊ KHAI

#### THIẾT BỊ, KỸ THUẬT, TRANG BỊ PHÒNG HỘ LAO ĐỘNG VÀ AN TOÀN CỦA CƠ SỞ SẢN XUẤT, KINH DOANH HÓA CHẤT

TT	Tên các thiết bị, kỹ thuật, trang bị phòng hộ lao động và an toàn	Đặc trưng kỹ thuật	Nước, năm sản xuất	Thời gian hiệu chuẩn, kiểm định gần nhất
1	2	3	4	5

**GIÁM ĐỐC DOANH NGHIỆP**  
(Ký tên và đóng dấu)

## PHỤ LỤC 4

(Kèm theo Thông tư số 28/2010/TT-BCT ngày 28 tháng 6 năm 2010 của Bộ trưởng Bộ Công Thương)

### CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày ... tháng ... năm ....

### BẢN KÊ KHAI CÁN BỘ LÃNH ĐẠO, QUẢN LÝ, CÁN BỘ KỸ THUẬT, NHÂN VIÊN CỦA CƠ SỞ SẢN XUẤT, KINH DOANH HÓA CHẤT

TT	Họ và tên	Năm sinh	Nam/Nữ	Trình độ chuyên môn, nghiệp vụ	Chức vụ, chức danh	Những khóa đào tạo đã tham gia	Sức khỏe	Ghi chú
1	2	3	4	5	6	7	8	9

**GIÁM ĐỐC DOANH NGHIỆP**  
(Ký tên và đóng dấu)



## **4. Thủ tục: Cấp sửa đổi, bổ sung Giấy chứng nhận sản xuất hoá chất thuộc Danh mục hoá chất sản xuất, kinh doanh có điều kiện trong ngành công nghiệp**

### **4.1. Trình tự thực hiện:**

- Tổ chức, cá nhân đề nghị cấp Giấy chứng nhận gửi hồ sơ về *Trung tâm Giải quyết thủ tục hành chính tỉnh Cà Mau (Tầng 1, Tầng 2, Tòa nhà Viettel, số 298, đường Trần Hưng Đạo, phường 5, thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau)* vào giờ hành chính các ngày làm việc trong tuần (trừ ngày nghỉ lễ theo quy định), cụ thể như sau:

+ Buổi sáng: từ 7 giờ 00 đến 11 giờ 00 phút.

+ Buổi chiều: từ 13 giờ 00 đến 17 giờ 00 phút.

- Nếu hồ sơ chưa đầy đủ, hợp lệ trong vòng 03 ngày làm việc kể từ ngày tiếp nhận hồ sơ của tổ chức, cá nhân, Sở Công Thương có văn bản yêu cầu bổ sung.

- Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ và hợp lệ, Sở Công Thương có trách nhiệm xem xét, thẩm định và cấp Giấy chứng nhận. Trường hợp từ chối cấp Giấy chứng nhận phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do.

- Đối với các cơ sở đang sản xuất, kinh doanh hóa chất do yêu cầu chuyển đổi tên doanh nghiệp mà không có sự thay đổi về điều kiện sản xuất, kinh doanh thì phải gửi cho Sở Công Thương bản sao hợp lệ quyết định được phép đổi tên doanh nghiệp và văn bản xin đổi lại Giấy chứng nhận.

**4.2. Cách thức thực hiện:** Gửi qua bưu điện hoặc nộp trực tiếp.

**4.3. Thành phần hồ sơ và số lượng hồ sơ:**

**4.3.1. Thành phần hồ sơ:**

- Văn bản đề nghị sửa đổi, bổ sung;
- Bản gốc Giấy chứng nhận đã được cấp;
- Các tài liệu chứng minh yêu cầu sửa đổi, bổ sung.

**4.3.2. Số lượng bộ hồ sơ:** 01 bộ.

**4.4. Thời hạn giải quyết:** 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

**4.5. Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính:** Tổ chức, cá nhân.

**4.6. Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:**

a) Cơ quan hoặc người có thẩm quyền quyết định: Sở Công Thương.

b) Cơ quan trực tiếp thực hiện TTHC: Phòng Quản lý Công nghiệp thuộc Sở Công Thương.

**4.7. Phí, Lệ phí:** *Phí thẩm định: 1.200.000 đồng.*

**4.8. Kết quả thực hiện thủ tục hành chính:** Sửa đổi, bổ sung Giấy chứng nhận sản xuất hóa chất thuộc Danh mục hóa chất sản xuất, kinh doanh có điều kiện trong ngành công nghiệp.

**4.9. Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:** Đơn đề nghị cấp Giấy chứng nhận theo mẫu tại Phụ lục 2 kèm theo Thông tư số 28/2010/TT-BCT;

**4.10. Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:**

- Trường hợp có thay đổi nội dung của Giấy chứng nhận đã được cấp, tổ chức, cá nhân phải lập hồ sơ gửi về Sở Công Thương đề nghị sửa đổi, bổ sung Giấy chứng nhận;

- Nội dung sửa đổi, bổ sung phải đảm bảo các điều kiện như đối với thủ tục cấp mới quy định tại khoản 4 Điều 1 Nghị định số 26/2011/NĐ-CP.

**4.11. Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:**

- Luật Hóa chất năm 2007;

- Nghị định số 108/2008/NĐ-CP ngày 07/10/2008 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Hóa chất;

- Nghị định số 26/2011/NĐ-CP ngày 08/4/2011 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 108/2008/NĐ-CP ngày 07/10/2008, quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Hóa chất;

- Thông tư số 28/2010/TT-BCT ngày 28/6/2010 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định cụ thể một số điều của Luật Hoá chất và Nghị định số 108/2008/NĐ-CP ngày 07/10/2008 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Hóa chất;

- *Thông tư số 170/2016/TT-BTC ngày 26/10/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí, lệ phí trong hoạt động hóa chất.*

## PHỤ LỤC 2

(Kèm theo Thông tư số 28/2010/TT-BCT ngày 28 tháng 6 năm 2010 của Bộ trưởng Bộ Công Thương)

**TÊN DOANH NGHIỆP**      **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
-----  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**  
-----

Số: ...../.....

....., ngày ..... tháng .... năm .....

### ĐƠN ĐỀ NGHỊ

**Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất, kinh doanh hóa chất thuộc Danh mục hóa chất sản xuất, kinh doanh có điều kiện trong ngành công nghiệp**

Kính gửi: Sở Công Thương tỉnh Cà Mau

Tên doanh nghiệp: .....

Trụ sở chính tại: ....., Điện thoại: ..... Fax: .....

Địa điểm sản xuất, kinh doanh: .....

Loại hình:                      Sản xuất                                            Kinh doanh                     

Quy mô: .....

Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số ..... ngày ..... tháng ..... năm

do ..... cấp ngày ..... tháng ..... năm .....

Đề nghị Sở Công Thương xem xét cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất, kinh doanh hóa chất thuộc Danh mục hóa chất sản xuất, kinh doanh có điều kiện trong ngành công nghiệp, gồm:

STT	Tên hóa học	Mã số CAS	Công thức	ĐVT	Số lượng
1					
2					
..					
..					

Doanh nghiệp xin cam đoan thực hiện đúng các quy định tại Luật Hóa chất, Nghị định số 108/2008/NĐ-CP và Thông tư số 28/2010/TT-BCT ngày 28 tháng 6 năm 2010. của Bộ Công Thương quy định cụ thể một số điều của Luật Hóa chất và Nghị định số 108/2008/NĐ-CP ngày 07 tháng 10 năm 2008 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Hóa chất, nếu vi phạm doanh nghiệp xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật.

Chúng tôi gửi kèm theo đơn bộ hồ sơ liên quan, bao gồm:

- 1.
- 2.
- 3.
- ...

**GIÁM ĐỐC DOANH NGHIỆP**  
(Ký tên và đóng dấu)

## **5. Thủ tục: Cấp sửa đổi, bổ sung Giấy chứng nhận kinh doanh hoá chất thuộc Danh mục hoá chất sản xuất, kinh doanh có điều kiện trong ngành công nghiệp**

### **5.1. Trình tự thực hiện:**

- Tổ chức, cá nhân đề nghị cấp Giấy chứng nhận gửi hồ sơ về *Trung tâm Giải quyết thủ tục hành chính tỉnh Cà Mau (Tầng 1, Tầng 2, Tòa nhà Viettel, số 298, đường Trần Hưng Đạo, phường 5, thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau)* vào giờ hành chính các ngày làm việc trong tuần (trừ ngày nghỉ lễ theo quy định), cụ thể như sau:

+ Buổi sáng: Từ 7 giờ 00 đến 11 giờ 00 phút.

+ Buổi chiều : Từ 13 giờ 00 đến 17 giờ 00 phút.

- Nếu hồ sơ chưa đầy đủ, hợp lệ trong vòng 03 ngày làm việc kể từ ngày tiếp nhận hồ sơ của tổ chức, cá nhân, Sở Công Thương có văn bản yêu cầu bổ sung.

- Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, Sở Công Thương có trách nhiệm xem xét, thẩm định và cấp Giấy chứng nhận. Trường hợp từ chối cấp Giấy chứng nhận, Sở Công Thương phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do.

- Đối với các cơ sở đang sản xuất, kinh doanh hóa chất do yêu cầu chuyển đổi tên doanh nghiệp mà không có sự thay đổi về điều kiện kinh doanh thì phải gửi cho Sở Công Thương bản sao hợp lệ quyết định được phép đổi tên doanh nghiệp và văn bản xin đổi lại Giấy chứng nhận.

**5.2. Cách thức thực hiện:** Gửi qua bưu điện hoặc nộp trực tiếp.

**5.3. Thành phần, số lượng hồ sơ:**

**5.3.1. Thành phần hồ sơ:**

- Văn bản đề nghị sửa đổi, bổ sung;
- Bản gốc Giấy chứng nhận đã được cấp;
- Các tài liệu chứng minh yêu cầu sửa đổi, bổ sung.

**5.3.2. Số lượng bộ hồ sơ:** 01 bộ.

**5.4. Thời hạn giải quyết:** 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

**5.5. Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính:** Tổ chức, cá nhân.

**5.6. Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:**

a) Cơ quan hoặc người có thẩm quyền quyết định: Sở Công Thương.

b) Cơ quan trực tiếp thực hiện TTHC: Phòng Quản lý Thương mại thuộc Sở Công Thương.

**5.7. Phí, Lệ phí:** *Phí thẩm định: 1.200.000 đồng.*

**5.8. Kết quả thực hiện thủ tục hành chính:** Sửa đổi, bổ sung Giấy chứng nhận kinh doanh hóa chất thuộc Danh mục hóa chất sản xuất, kinh doanh có điều kiện trong ngành công nghiệp.

### **5.9. Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:**

Đơn đề nghị cấp Giấy chứng nhận theo mẫu tại Phụ lục 2 kèm theo Thông tư số 28/2010/TT-BCT.

### **5.10. Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:**

- Trường hợp có thay đổi nội dung của Giấy chứng nhận đã được cấp, tổ chức, cá nhân phải lập hồ sơ gửi về Sở Công Thương đề nghị sửa đổi, bổ sung Giấy chứng nhận;

- Nội dung sửa đổi, bổ sung phải đảm bảo các điều kiện như đối với thủ tục cấp mới quy định tại khoản 4, Điều 1 Nghị định số 26/2011/NĐ-CP.

### **5.11. Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:**

- Luật Hóa chất năm 2007;

- Nghị định số 108/2008/NĐ-CP ngày 07/10/2008 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Hóa chất;

- Nghị định số 26/2011/NĐ-CP ngày 08/4/2011 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 108/2008/NĐ-CP ngày 07/10/2008 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Hóa chất;

- Thông tư số 28/2010/TT-BCT ngày 28/6/2010 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định cụ thể một số điều của Luật Hoá chất và Nghị định số 108/2008/NĐ-CP ngày 07/10/2008 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Hóa chất;

- *Thông tư số 170/2016/TT-BTC ngày 26/10/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí, lệ phí trong hoạt động hóa chất.*

## PHỤ LỤC 2

(Kèm theo Thông tư số 28/2010/TT-BCT ngày 28 tháng 6 năm 2010  
của Bộ trưởng Bộ Công Thương)

**TÊN DOANH NGHIỆP CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
-----  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**  
-----

Số: ...../.....  
....., ngày ..... tháng .... năm .....

### ĐƠN ĐỀ NGHỊ

**Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất, kinh doanh hóa chất thuộc Danh  
mục hóa chất sản xuất, kinh doanh có điều kiện trong ngành công nghiệp**

Kính gửi: Sở Công Thương tỉnh Cà Mau

Tên doanh nghiệp:

Trụ sở chính tại: ....., Điện thoại: ..... Fax: .....

Địa điểm sản xuất, kinh doanh: .....

Loại hình: Sản xuất  Kinh doanh

Quy mô: .....

Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số ..... ngày ..... tháng .... năm.....

do ..... cấp ngày ..... tháng ..... năm .....

Đề nghị Sở Công Thương xem xét cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất,  
kinh doanh hóa chất thuộc Danh mục hóa chất sản xuất, kinh doanh có điều kiện  
trong ngành công nghiệp, gồm:

STT	Tên hóa học	Mã số CAS	Công thức	ĐVT	Số lượng
1					
2					
..					
..					



Doanh nghiệp xin cam đoan thực hiện đúng các quy định tại Luật Hóa chất, Nghị định số 108/2008/NĐ-CP và Thông tư số ..../.../TT-BCT ngày ... tháng ... năm ..... của Bộ Công Thương quy định cụ thể một số điều của Luật Hóa chất và Nghị định số 108/2008/NĐ-CP ngày 07 tháng 10 năm 2008 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Hóa chất, nếu vi phạm doanh nghiệp xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật.

Chúng tôi gửi kèm theo đơn bộ hồ sơ liên quan, bao gồm:

- 1.
- 2.
- 3.
- ...

**GIÁM ĐỐC DOANH NGHIỆP**  
(Ký tên và đóng dấu)

## **6. Thủ tục: Cấp sửa đổi, bổ sung Giấy chứng nhận sản xuất đồng thời kinh doanh hoá chất thuộc Danh mục hoá chất sản xuất, kinh doanh có điều kiện trong ngành công nghiệp**

### **6.1. Trình tự thực hiện:**

- Tổ chức, cá nhân đề nghị cấp Giấy chứng nhận gửi hồ sơ về *Trung tâm Giải quyết thủ tục hành chính tỉnh Cà Mau (Tầng 1, Tầng 2, Tòa nhà Viettel, số 298, đường Trần Hưng Đạo, phường 5, thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau)* vào giờ hành chính các ngày làm việc trong tuần (trừ ngày nghỉ lễ theo quy định), cụ thể như sau:

+ Buổi sáng: từ 7 giờ 00 đến 11 giờ 00 phút.

+ Buổi chiều: từ 13 giờ 00 đến 17 giờ 00 phút.

- Nếu hồ sơ chưa đầy đủ, hợp lệ trong vòng 03 ngày làm việc kể từ ngày tiếp nhận hồ sơ của tổ chức, cá nhân, Sở Công Thương có văn bản yêu cầu bổ sung.

- Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ và hợp lệ, Sở Công Thương có trách nhiệm xem xét, thẩm định và cấp Giấy chứng nhận. Trường hợp từ chối cấp Giấy chứng nhận phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do.

- Đối với các cơ sở đang sản xuất, kinh doanh hóa chất do yêu cầu chuyển đổi tên doanh nghiệp mà không có sự thay đổi về điều kiện sản xuất, kinh doanh thì phải gửi cho Sở Công Thương bản sao hợp lệ quyết định được phép đổi tên doanh nghiệp và văn bản xin đổi lại Giấy chứng nhận.

**6.2. Cách thức thực hiện:** Gửi qua bưu điện hoặc nộp trực tiếp tại.

### **6.3. Thành phần hồ sơ và số lượng hồ sơ:**

#### **6.3.1. Thành phần hồ sơ:**

- Văn bản đề nghị sửa đổi, bổ sung;
- Bản gốc Giấy chứng nhận đã được cấp;
- Các tài liệu chứng minh yêu cầu sửa đổi, bổ sung.

**6.3.2. Số lượng bộ hồ sơ:** 01 bộ.

**6.4. Thời hạn giải quyết:** 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

**6.5. Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính:** Tổ chức, cá nhân hoạt động sản xuất kinh doanh hóa chất.

#### **6.6. Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:**

a) Cơ quan hoặc người có thẩm quyền quyết định: Sở Công Thương.

b) Cơ quan trực tiếp thực hiện TTHC: Phòng Quản lý Công nghiệp thuộc Sở Công Thương.

**6.7. Phí, Lệ phí:** *Phí thẩm định: 1.200.000 đồng.*

**6.8. Kết quả thực hiện thủ tục hành chính:** Sửa đổi, bổ sung Giấy chứng nhận sản xuất đồng thời kinh doanh hóa chất thuộc Danh mục hóa chất sản xuất, kinh doanh có điều kiện trong ngành công nghiệp.

**6.9. Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:**

- Đơn đề nghị cấp Giấy chứng nhận theo mẫu tại Phụ lục 2 kèm theo Thông tư số 28/2010/TT-BCT;

- Bản kê khai trang thiết bị phòng hộ lao động và an toàn theo mẫu tại Phụ lục 3 kèm theo Thông tư số 28/2010/TT-BCT;

- Bản kê khai nhân sự theo mẫu tại Phụ lục 4 kèm theo Thông tư số 28/2010/TT-BCT.

**6.10. Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:**

- Trường hợp có thay đổi nội dung của Giấy chứng nhận đã được cấp, tổ chức, cá nhân phải lập hồ sơ gửi về Sở Công Thương đề nghị sửa đổi, bổ sung Giấy chứng nhận;

- Nội dung sửa đổi, bổ sung phải đảm bảo các điều kiện như đối với thủ tục cấp mới quy định tại khoản 4 Điều 1 Nghị định số 26/2011/NĐ-CP.

**6.11. Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:**

- Luật Hóa chất năm 2007;

- Nghị định số 108/2008/NĐ-CP ngày 07/10/2008 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Hóa chất;

- Nghị định số 26/2011/NĐ-CP ngày 08/4/2011 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 108/2008/NĐ-CP ngày 07/10/2008, quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Hóa chất;

- Thông tư số 28/2010/TT-BCT ngày 28/6/2010 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định cụ thể một số điều của Luật Hóa chất và Nghị định số 108/2008/NĐ-CP ngày 07/10/2008 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Hóa chất;

- *Thông tư số 170/2016/TT-BTC ngày 26/10/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí, lệ phí trong hoạt động hóa chất.*

Phần in nghiêng là nội dung được sửa đổi, bổ sung

## PHỤ LỤC 2

(Kèm theo Thông tư số 28/2010/TT-BCT ngày 28 tháng 6 năm 2010 của Bộ trưởng Bộ Công Thương)

**TÊN DOANH NGHIỆP**      **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
-----  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**  
-----

Số: ...../....., ngày ..... tháng .... năm .....

### ĐƠN ĐỀ NGHỊ

**Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất, kinh doanh hóa chất thuộc Danh mục hóa chất sản xuất, kinh doanh có điều kiện trong ngành công nghiệp**

Kính gửi: Sở Công Thương tỉnh Cà Mau

Tên doanh nghiệp:.....

Trụ sở chính tại: ....., Điện thoại: ..... Fax:.....

Địa điểm sản xuất, kinh doanh:.....

Loại hình:                      Sản xuất                            Kinh doanh     

Quy mô: .....

Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số ..... ngày ..... tháng ..... năm

do ..... cấp ngày ..... tháng ..... năm .....

Đề nghị Sở Công Thương xem xét cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất, kinh doanh hóa chất thuộc Danh mục hóa chất sản xuất, kinh doanh có điều kiện trong ngành công nghiệp, gồm:

STT	Tên hóa học	Mã số CAS	Công thức	ĐVT	Số lượng
1					
2					
..					
..					

Doanh nghiệp xin cam đoan thực hiện đúng các quy định tại Luật Hóa chất, Nghị định số 108/2008/NĐ-CP và Thông tư số 28/2010/TT-BCT ngày 28 tháng 6 năm 2010. của Bộ Công Thương quy định cụ thể một số điều của Luật Hóa chất và Nghị định số 108/2008/NĐ-CP ngày 07 tháng 10 năm 2008 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Hóa chất, nếu vi phạm doanh nghiệp xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật.

Chúng tôi gửi kèm theo đơn bộ hồ sơ liên quan, bao gồm:

- 1.
- 2.
- 3.
- ...

**GIÁM ĐỐC DOANH NGHIỆP**  
(Ký tên và đóng dấu)

### PHỤ LỤC 3

(Kèm theo Thông tư số 28/2010/TT-BCT ngày 28 tháng 6 năm 2010 của Bộ trưởng Bộ Công Thương)

## CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày ... tháng ... năm ....

### BẢN KÊ KHAI THIẾT BỊ, KỸ THUẬT, TRANG BỊ PHÒNG HỘ LAO ĐỘNG VÀ AN TOÀN CỦA CƠ SỞ SẢN XUẤT, KINH DOANH HÓA CHẤT

TT	Tên các thiết bị, kỹ thuật, trang bị phòng hộ lao động và an toàn	Đặc trưng kỹ thuật	Nước, năm sản xuất	Thời gian hiệu chuẩn, kiểm định gần nhất
1	2	3	4	5

**GIÁM ĐỐC DOANH NGHIỆP**  
(Ký tên và đóng dấu)

#### PHỤ LỤC 4

(Kèm theo Thông tư số 28/2010/TT-BCT ngày 28 tháng 6 năm 2010 của Bộ trưởng Bộ Công Thương)

### CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

....., ngày ... tháng ... năm ....

#### BẢN KÊ KHAI

### CÁN BỘ LÃNH ĐẠO, QUẢN LÝ, CÁN BỘ KỸ THUẬT, NHÂN VIÊN CỦA CƠ SỞ SẢN XUẤT, KINH DOANH HÓA CHẤT

TT	Họ và tên	Năm sinh	Nam/Nữ	Trình độ chuyên môn, nghiệp vụ	Chức vụ, chức danh	Những khóa đào tạo đã tham gia	Sức khỏe	Ghi chú
1	2	3	4	5	6	7	8	9

**GIÁM ĐỐC DOANH NGHIỆP**

(Ký tên và đóng dấu)

## **7. Thủ tục: Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất hoá chất thuộc Danh mục hoá chất sản xuất, kinh doanh có điều kiện trong ngành công nghiệp**

### **7.1. Trình tự thực hiện:**

- Tổ chức, cá nhân đề nghị cấp Giấy chứng nhận gửi hồ sơ về *Trung tâm Giải quyết thủ tục hành chính tỉnh Cà Mau (Tầng 1, tầng 2, Tòa nhà Viettel, số 298, đường Trần Hưng Đạo, phường 5, thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau)* vào giờ hành chính các ngày làm việc trong tuần (trừ ngày nghỉ lễ theo quy định), cụ thể như sau:

+ Buổi sáng: từ 7 giờ 00 đến 11 giờ 00 phút.

+ Buổi chiều: từ 13 giờ 00 đến 17 giờ 00 phút.

- Nếu hồ sơ chưa đầy đủ, hợp lệ trong vòng 03 ngày làm việc kể từ ngày tiếp nhận hồ sơ của tổ chức, cá nhân, Sở Công Thương có văn bản yêu cầu bổ sung.

- Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ và hợp lệ, Sở Công Thương có trách nhiệm xem xét, thẩm định và cấp Giấy chứng nhận. Trường hợp từ chối cấp Giấy chứng nhận phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do.

- Đối với các cơ sở đang sản xuất, kinh doanh hóa chất do yêu cầu chuyển đổi tên doanh nghiệp mà không có sự thay đổi về điều kiện sản xuất, kinh doanh thì phải gửi cho Sở Công Thương bản sao hợp lệ quyết định được phép đổi tên doanh nghiệp và văn bản xin đổi lại Giấy chứng nhận.

**7.2. Cách thức thực hiện:** Gửi qua bưu điện hoặc nộp trực tiếp.

### **7.3. Thành phần hồ sơ và số lượng hồ sơ:**

#### **7.3.1. Thành phần hồ sơ:**

- Trường hợp Giấy chứng nhận bị mất, bị cháy, bị tiêu hủy, tổ chức, cá nhân phải lập hồ sơ gửi về Sở Công Thương đề nghị cấp lại Giấy chứng nhận. Hồ sơ gồm:

+ Văn bản đề nghị cấp lại;

+ Bản sao từ sổ gốc hoặc bản sao có chứng thực hoặc bản sao xuất trình kèm bản chính để đối chiếu đối với Giấy chứng nhận (nếu có);

- Trường hợp Giấy chứng nhận hết hiệu lực thi hành, trước thời điểm hết hiệu lực của Giấy chứng nhận 30 (ba mươi) ngày làm việc, tổ chức, cá nhân phải lập hồ sơ gửi về Sở Công Thương đề nghị cấp lại. Hồ sơ gồm:

+ Văn bản đề nghị cấp lại;

+ Giấy chứng nhận hoặc Bản sao từ sổ gốc hoặc bản sao có chứng thực hoặc bản sao xuất trình kèm bản chính để đối chiếu đối với Giấy chứng nhận đã được cấp lần trước;

+ Báo cáo tình hình hoạt động sản xuất, kinh doanh hóa chất trong giai đoạn Giấy chứng nhận đã được cấp, nêu rõ tên hóa chất, mục đích sử dụng, khối lượng hóa



chất được sản xuất, nhập khẩu và sử dụng; lượng nhập, xuất, tồn kho và vị trí cất giữ hóa chất; việc thực hiện các biện pháp an toàn; các thông tin khác (nếu có).

**7.3.2. Số lượng bộ hồ sơ:** 01 bộ.

**7.4. Thời hạn giải quyết:** 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

**7.5. Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính:** Tổ chức, cá nhân.

**7.6. Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:**

a) Cơ quan hoặc người có thẩm quyền quyết định: Sở Công Thương.

b) Cơ quan trực tiếp thực hiện TTHC: Phòng Quản lý Công nghiệp thuộc Sở Công Thương.

**7.7. Phí, Lệ phí:** *Phí thẩm định: 1.200.000 đồng.*

**7.8. Kết quả thực hiện thủ tục hành chính:** Cấp lại Giấy chứng nhận sản xuất hóa chất thuộc Danh mục hóa chất sản xuất, kinh doanh có điều kiện trong ngành công nghiệp.

**7.9. Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:** Đơn đề nghị cấp Giấy chứng nhận theo mẫu tại Phụ lục 2 kèm theo Thông tư số 28/2010/TT-BCT.

**7.10. Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:** Giấy chứng nhận bị mất, bị cháy, bị tiêu hủy, tổ chức, cá nhân phải lập hồ sơ gửi về Sở Công Thương đề nghị cấp lại Giấy chứng nhận.

**7.11. Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:**

- Luật Hóa chất năm 2007;
- Nghị định số 108/2008/NĐ-CP ngày 07/10/2008 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Hóa chất;
- Nghị định số 26/2011/NĐ-CP ngày 08/4/2011 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 108/2008/NĐ-CP ngày 07/10/2008, quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Hóa chất;
- Thông tư số 28/2010/TT-BCT ngày 28/6/2010 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định cụ thể một số điều của Luật Hoá chất và Nghị định số 108/2008/NĐ-CP ngày 07/10/2008 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Hóa chất;
- *Thông tư số 170/2016/TT-BTC ngày 26/10/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí, lệ phí trong hoạt động hóa chất.*

Phần in nghiêng là nội dung được sửa đổi, bổ sung

## PHỤ LỤC 2

(Kèm theo Thông tư số 28/2010/TT-BCT ngày 28 tháng 6 năm 2010 của Bộ trưởng Bộ Công Thương)

**TÊN DOANH NGHIỆP**      **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
-----  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: ...../.....

....., ngày ..... tháng ..... năm .....

### ĐƠN ĐỀ NGHỊ

**Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất, kinh doanh hóa chất thuộc Danh mục hóa chất sản xuất, kinh doanh có điều kiện trong ngành công nghiệp**

Kính gửi: Sở Công Thương tỉnh Cà Mau

Tên doanh nghiệp: .....

Trụ sở chính tại: ....., Điện thoại: ..... Fax: .....

Địa điểm sản xuất, kinh doanh: .....

Loại hình:                      Sản xuất                            Kinh doanh     

Quy mô: .....

Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số ..... ngày ..... tháng ..... năm do ..... cấp ngày ..... tháng ..... năm .....

Đề nghị Sở Công Thương xem xét cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất, kinh doanh hóa chất thuộc Danh mục hóa chất sản xuất, kinh doanh có điều kiện trong ngành công nghiệp, gồm:

STT	Tên hóa học	Mã số CAS	Công thức	ĐVT	Số lượng
1					
2					
..					

Doanh nghiệp xin cam đoan thực hiện đúng các quy định tại Luật Hóa chất, Nghị định số 108/2008/NĐ-CP và Thông tư số 28/2010/TT-BCT ngày 28 tháng 6 năm 2010. của Bộ Công Thương quy định cụ thể một số điều của Luật Hóa chất và Nghị định số 108/2008/NĐ-CP ngày 07 tháng 10 năm 2008 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Hóa chất, nếu vi phạm doanh nghiệp xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật.

Chúng tôi gửi kèm theo đơn bộ hồ sơ liên quan, bao gồm:

- 1.
- 2.
- 3.

**GIÁM ĐỐC DOANH NGHIỆP**  
(Ký tên và đóng dấu)

## **8. Thủ tục: Cấp lại giấy chứng nhận kinh doanh hóa chất thuộc danh mục hóa chất sản xuất, kinh doanh có điều kiện trong ngành công nghiệp**

### **8.1. Trình tự thực hiện:**

- Tổ chức, cá nhân đề nghị cấp Giấy chứng nhận gửi hồ sơ về *Trung tâm Giải quyết thủ tục hành chính tỉnh Cà Mau (Tầng 1, Tầng 2, Tòa nhà Viettel, số 298, đường Trần Hưng Đạo, phường 5, thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau)* vào giờ hành chính các ngày làm việc trong tuần (trừ ngày nghỉ lễ theo quy định), cụ thể như sau:

+ Buổi sáng: Từ 7 giờ 00 đến 11 giờ 00 phút.

+ Buổi chiều : Từ 13 giờ 00 đến 17 giờ 00 phút.

- Nếu hồ sơ chưa đầy đủ, hợp lệ trong vòng 03 ngày làm việc kể từ ngày tiếp nhận hồ sơ của tổ chức, cá nhân, Sở Công Thương có văn bản yêu cầu bổ sung.

- Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, Sở Công Thương có trách nhiệm xem xét, thẩm định và cấp Giấy chứng nhận. Trường hợp từ chối cấp Giấy chứng nhận, Sở Công Thương phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do.

- Đối với các cơ sở đang sản xuất, kinh doanh hóa chất do yêu cầu chuyển đổi tên doanh nghiệp mà không có sự thay đổi về điều kiện sản xuất, kinh doanh thì phải gửi cho Sở Công Thương bản sao hợp lệ quyết định được phép đổi tên doanh nghiệp và văn bản xin đổi lại Giấy chứng nhận.

**8.2. Cách thức thực hiện:** Gửi qua bưu điện hoặc nộp trực tiếp.

**8.3. Thành phần, số lượng hồ sơ:**

**8.3.1. Thành phần hồ sơ:**

- Trường hợp Giấy chứng nhận bị mất, bị cháy, bị tiêu hủy, hồ sơ gồm:

+ Văn bản đề nghị cấp lại;

+ Bản sao từ sổ gốc hoặc bản sao có chứng thực hoặc bản sao xuất trình kèm bản chính để đối chiếu đối với Giấy chứng nhận (nếu có).

- Trường hợp Giấy chứng nhận hết hiệu lực thi hành thì trước thời điểm hết hiệu lực 30 (ba mươi) ngày làm việc, tổ chức, cá nhân phải lập hồ sơ gồm:

+ Văn bản đề nghị cấp lại;

+ Giấy chứng nhận hoặc Bản sao từ sổ gốc hoặc bản sao có chứng thực hoặc bản sao xuất trình kèm bản chính để đối chiếu đối với Giấy chứng nhận đã được cấp lần trước;

+ Báo cáo tình hình hoạt động sản xuất, kinh doanh hóa chất trong giai đoạn Giấy chứng nhận đã được cấp, nêu rõ tên hóa chất, mục đích sử dụng, khối lượng hóa chất được sản xuất, nhập khẩu và sử dụng; lượng nhập, xuất, tồn kho và vị trí cất giữ hóa chất; việc thực hiện các biện pháp an toàn; các thông tin khác (nếu có).

**8.3.1. Số lượng bộ hồ sơ:** 01 bộ.

**8.4. Thời hạn giải quyết:** 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

**8.5. Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính:** Tổ chức, cá nhân.

**8.6. Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:**

a) Cơ quan hoặc người có thẩm quyền quyết định: Sở Công Thương.

b) Cơ quan trực tiếp thực hiện TTHC: Phòng Quản lý thương mại thuộc Sở Công Thương.

**8.7. Phí, Lệ phí:** *Phí thẩm định: 1.200.000 đồng.*

**8.8. Kết quả thực hiện thủ tục hành chính:** Cấp lại Giấy chứng nhận kinh doanh hóa chất thuộc Danh mục hóa chất sản xuất, kinh doanh có điều kiện trong ngành công nghiệp.

**8.9. Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:**

Đơn đề nghị cấp Giấy chứng nhận theo mẫu tại Phụ lục 2 kèm theo Thông tư số 28/2010/TT-BCT.

**8.10. Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:** Giấy chứng nhận bị mất, bị cháy, bị tiêu hủy, tổ chức, cá nhân phải lập hồ sơ gửi về Sở Công Thương đề nghị cấp lại Giấy chứng nhận.

**8.11. Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:**

- Luật Hóa chất năm 2007;

- Nghị định số 108/2008/NĐ-CP ngày 07/10/2008 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Hóa chất;

- Nghị định số 26/2011/NĐ-CP ngày 08/4/2011 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 108/2008/NĐ-CP ngày 07/10/2008 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Hóa chất;

- Thông tư số 28/2010/TT-BCT ngày 28/6/2010 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định cụ thể một số điều của Luật Hóa chất và Nghị định số 108/2008/NĐ-CP ngày 07/10/2008 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Hóa chất;

- *Thông tư số 170/2016/TT-BTC ngày 26/10/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính Quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí, lệ phí trong hoạt động hóa chất.*

Phần in nghiêng là nội dung được sửa đổi, bổ sung

**PHỤ LỤC 2**

*(Kèm theo Thông tư số 28/2010/TT-BCT ngày 28 tháng 6 năm 2010 của Bộ trưởng Bộ Công Thương)*

**TÊN DOANH NGHIỆP**      **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
-----  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**  
-----

Số: ...../.....      ....., ngày ..... tháng ..... năm .....

**ĐƠN ĐỀ NGHỊ**

**Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất, kinh doanh hóa chất thuộc Danh mục hóa chất sản xuất, kinh doanh có điều kiện trong ngành công nghiệp**

Kính gửi: Sở Công Thương tỉnh Cà Mau

Tên doanh nghiệp:

Trụ sở chính tại: ....., Điện thoại: ..... Fax:

Địa điểm sản xuất, kinh doanh:

Loại hình: Sản xuất  Kinh doanh

Quy mô:

Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số ..... ngày ..... tháng ..... năm do ..... cấp ngày ..... tháng ..... năm .....

Đề nghị Sở Công Thương xem xét cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất, kinh doanh hóa chất thuộc Danh mục hóa chất sản xuất, kinh doanh có điều kiện trong ngành công nghiệp, gồm:

STT	Tên hóa học	Mã số CAS	Công thức	ĐVT	Số lượng
1					
2					
..					

..					
----	--	--	--	--	--

Doanh nghiệp xin cam đoan thực hiện đúng các quy định tại Luật Hóa chất, Nghị định số 108/2008/NĐ-CP và Thông tư số ..../.../TT-BCT ngày ... tháng ... năm ..... của Bộ Công Thương quy định cụ thể một số điều của Luật Hóa chất và Nghị định số 108/2008/NĐ-CP ngày 07 tháng 10 năm 2008 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Hóa chất, nếu vi phạm doanh nghiệp xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật.

Chúng tôi gửi kèm theo đơn bộ hồ sơ liên quan, bao gồm:

- 1.
- 2.
- 3.
- ...

**GIÁM ĐỐC DOANH NGHIỆP**  
(Ký tên và đóng dấu)

## **9. Thủ tục: Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất đồng thời kinh doanh hoá chất thuộc Danh mục hoá chất sản xuất, kinh doanh có điều kiện trong ngành công nghiệp**

### **9.1. Trình tự thực hiện:**

- Tổ chức, cá nhân đề nghị cấp Giấy chứng nhận gửi hồ sơ về *Trung tâm Giải quyết thủ tục hành chính tỉnh Cà Mau (Tầng 1, Tầng 2, Tòa nhà Viettel số 298, đường Trần Hưng Đạo, phường 5, thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau)* vào giờ hành chính các ngày làm việc trong tuần (trừ ngày nghỉ lễ theo quy định), cụ thể như sau:

+ Buổi sáng: từ 7 giờ 00 đến 11 giờ 00 phút.

+ Buổi chiều: từ 13 giờ 00 đến 17 giờ 00 phút.

- Nếu hồ sơ chưa đầy đủ, hợp lệ trong vòng 03 ngày làm việc kể từ ngày tiếp nhận hồ sơ của tổ chức, cá nhân, Sở Công Thương có văn bản yêu cầu bổ sung.

- Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ và hợp lệ, Sở Công Thương có trách nhiệm xem xét, thẩm định và cấp Giấy chứng nhận. Trường hợp từ chối cấp Giấy chứng nhận phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do.

- Đối với các cơ sở đang sản xuất, kinh doanh hóa chất do yêu cầu chuyển đổi tên doanh nghiệp mà không có sự thay đổi về điều kiện sản xuất, kinh doanh thì phải gửi cho Sở Công Thương bản sao hợp lệ quyết định được phép đổi tên doanh nghiệp và văn bản xin đổi lại Giấy chứng nhận.

**9.2. Cách thức thực hiện:** Gửi qua bưu điện hoặc nộp trực tiếp.

**9.3. Thành phần hồ sơ và số lượng hồ sơ:**

**9.3.1. Thành phần hồ sơ gồm:**

- Trường hợp Giấy chứng nhận bị mất, bị cháy, bị tiêu hủy, tổ chức, cá nhân phải lập hồ sơ gửi về Sở Công Thương đề nghị cấp lại Giấy chứng nhận. Hồ sơ gồm:

+ Văn bản đề nghị cấp lại;

+ Bản sao từ sổ gốc hoặc bản sao có chứng thực hoặc bản sao xuất trình kèm bản chính để đối chiếu đối với Giấy chứng nhận (nếu có).

- Trường hợp Giấy chứng nhận hết hiệu lực thi hành, trước thời điểm hết hiệu lực của Giấy chứng nhận 30 (ba mươi) ngày làm việc, tổ chức, cá nhân phải lập hồ sơ gửi về Sở Công Thương đề nghị cấp lại. Hồ sơ gồm:

+ Văn bản đề nghị cấp lại;

+ Giấy chứng nhận hoặc Bản sao từ sổ gốc hoặc bản sao có chứng thực hoặc bản sao xuất trình kèm bản chính để đối chiếu đối với Giấy chứng nhận đã được cấp lần trước;

+ Báo cáo tình hình hoạt động sản xuất, kinh doanh hóa chất trong giai đoạn Giấy chứng nhận đã được cấp, nêu rõ tên hóa chất, mục đích sử dụng, khối lượng hóa chất được sản xuất, nhập khẩu và sử dụng; lượng nhập, xuất, tồn kho và vị trí cất giữ hóa chất; việc thực hiện các biện pháp an toàn; các thông tin khác (nếu có).



**9.3.2. Số lượng bộ hồ sơ:** 01 bộ.

**9.4. Thời hạn giải quyết:** 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

**9.5. Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính:** Tổ chức, cá nhân.

**9.6. Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:**

a) Cơ quan hoặc người có thẩm quyền quyết định: Sở Công Thương.

b) Cơ quan trực tiếp thực hiện TTHC: Phòng Quản lý Công nghiệp thuộc Sở Công Thương.

**9.7. Phí, Lệ phí:** *Phí thẩm định: 1.200.000 đồng.*

**9.8. Kết quả thực hiện thủ tục hành chính:** Cấp lại Giấy chứng nhận sản xuất đồng thời kinh doanh hóa chất thuộc Danh mục hóa chất sản xuất, kinh doanh có điều kiện trong ngành công nghiệp.

**9.9. Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:**

- Đơn đề nghị cấp Giấy chứng nhận theo mẫu tại Phụ lục 2 kèm theo Thông tư số 28/2010/TT-BCT;

- Bản kê khai trang thiết bị phòng hộ lao động và an toàn theo mẫu tại Phụ lục 3 kèm theo Thông tư số 28/2010/TT-BCT;

- Bản kê khai nhân sự theo mẫu tại Phụ lục 4 kèm theo Thông tư số 28/2010/TT-BCT.

**9.10. Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:** Giấy chứng nhận bị mất, bị cháy, bị tiêu hủy, tổ chức, cá nhân phải lập hồ sơ gửi về Sở Công Thương đề nghị cấp lại Giấy chứng nhận.

**9.11. Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính**

- Luật Hóa chất năm 2007;

- Nghị định số 108/2008/NĐ-CP ngày 07/10/2008 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Hóa chất;

- Nghị định số 26/2011/NĐ-CP ngày 08/4/2011 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 108/2008/NĐ-CP ngày 07/10/2008, quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Hóa chất;

- Thông tư số 28/2010/TT-BCT ngày 28/6/2010 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định cụ thể một số điều của Luật Hoá chất và Nghị định số 108/2008/NĐ-CP ngày 07/10/2008 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Hóa chất;

- *Thông tư số 170/2016/TT-BTC ngày 26/10/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí, lệ phí trong hoạt động hóa chất.*

Phần in nghiêng là nội dung được sửa đổi, bổ sung

## PHỤ LỤC 2

(Kèm theo Thông tư số 28/2010/TT-BCT ngày 28 tháng 6 năm 2010 của Bộ trưởng Bộ Công Thương)

**TÊN DOANH NGHIỆP**      **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
-----  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: ...../.....

....., ngày ..... tháng .... năm .....

### ĐƠN ĐỀ NGHỊ

**Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất, kinh doanh hóa chất thuộc Danh mục hóa chất sản xuất, kinh doanh có điều kiện trong ngành công nghiệp**

Kính gửi: Sở Công Thương tỉnh Cà Mau

Tên doanh nghiệp: .....

Trụ sở chính tại: ....., Điện thoại: ..... Fax: .....

Địa điểm sản xuất, kinh doanh: .....

Loại hình:                      Sản xuất                            Kinh doanh     

Quy mô: .....

Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số ..... ngày ..... tháng ..... năm

do ..... cấp ngày ..... tháng ..... năm .....

Đề nghị Sở Công Thương xem xét cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất, kinh doanh hóa chất thuộc Danh mục hóa chất sản xuất, kinh doanh có điều kiện trong ngành công nghiệp, gồm:

STT	Tên hóa học	Mã số CAS	Công thức	ĐVT	Số lượng
1					
2					
..					
..					

Doanh nghiệp xin cam đoan thực hiện đúng các quy định tại Luật Hóa chất, Nghị định số 108/2008/NĐ-CP và Thông tư số 28/2010/TT-BCT ngày 28 tháng 6 năm 2010. của Bộ Công Thương quy định cụ thể một số điều của Luật Hóa chất và Nghị định số 108/2008/NĐ-CP ngày 07 tháng 10 năm 2008 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Hóa chất, nếu vi phạm doanh nghiệp xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật.

Chúng tôi gửi kèm theo đơn bộ hồ sơ liên quan, bao gồm:

- 1.
- 2.

**GIÁM ĐỐC DOANH NGHIỆP**  
(Ký tên và đóng dấu)

### PHỤ LỤC 3

(Kèm theo Thông tư số 28/2010/TT-BCT ngày 28 tháng 6 năm 2010 của Bộ trưởng Bộ Công Thương)

## CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày ... tháng ... năm ....

### BẢN KÊ KHAI THIẾT BỊ, KỸ THUẬT, TRANG BỊ PHÒNG HỘ LAO ĐỘNG VÀ AN TOÀN CỦA CƠ SỞ SẢN XUẤT, KINH DOANH HÓA CHẤT

TT	Tên các thiết bị, kỹ thuật, trang bị phòng hộ lao động và an toàn	Đặc trưng kỹ thuật	Nước, năm sản xuất	Thời gian hiệu chuẩn, kiểm định gần nhất
1	2	3	4	5

**GIÁM ĐỐC DOANH NGHIỆP**  
(Ký tên và đóng dấu)

#### PHỤ LỤC 4

(Kèm theo Thông tư số 28/2010/TT-BCT ngày 28 tháng 6 năm 2010 của Bộ trưởng Bộ Công Thương)

### CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

....., ngày ... tháng ... năm ....

#### BẢN KÊ KHAI

### CÁN BỘ LÃNH ĐẠO, QUẢN LÝ, CÁN BỘ KỸ THUẬT, NHÂN VIÊN CỦA CƠ SỞ SẢN XUẤT, KINH DOANH HÓA CHẤT

TT	Họ và tên	Năm sinh	Nam/Nữ	Trình độ chuyên môn, nghiệp vụ	Chức vụ, chức danh	Những khóa đào tạo đã tham gia	Sức khỏe	Ghi chú
1	2	3	4	5	6	7	8	9

**GIÁM ĐỐC DOANH NGHIỆP**  
(Ký tên và đóng dấu)

## **10. Thủ tục: Xác nhận biện pháp phòng ngừa, ứng phó sự cố hóa chất trong lĩnh vực công nghiệp**

### **10.1. Trình tự thực hiện:**

- Tổ chức, cá nhân đề nghị Xác nhận biện pháp phòng ngừa, ứng phó sự cố hóa chất trong lĩnh vực công nghiệp gửi hồ sơ về *Trung tâm Giải quyết thủ tục hành chính tỉnh Cà Mau (Tầng 1, Tầng 2, Tòa nhà Viettel, số 298, đường Trần Hưng Đạo, phường 5, thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau)* vào giờ hành chính các ngày làm việc trong tuần (trừ ngày nghỉ lễ theo quy định), cụ thể như sau:

+ Buổi sáng: Từ 7 giờ đến 11 giờ.

+ Buổi chiều : Từ 13 giờ đến 17 giờ.

- Công chức tiếp nhận hồ sơ xem xét:

+ Nếu hồ sơ đầy đủ, đúng quy định thì tiếp nhận, viết giấy hẹn và chuyển hồ sơ đến phòng chuyên môn.

+ Nếu hồ sơ chưa đầy đủ, hợp lệ thì lập phiếu hướng dẫn để bổ sung một lần đầy đủ theo quy định.

- Thời hạn xác nhận Biện pháp không quá 12 ngày làm việc, kể từ ngày tổ chức, cá nhân nộp đủ hồ sơ hợp lệ.

- Trường hợp hồ sơ đề nghị xác nhận Biện pháp chưa đạt yêu cầu, Sở Công Thương thông báo bằng văn bản cho tổ chức, cá nhân, trong đó nêu rõ những nội dung cần chỉnh sửa, bổ sung và thời hạn hoàn thành.

- Theo thời gian ghi trong phiếu hẹn, đại diện liên hệ Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả nộp phí, lệ phí (nếu có) và nhận kết quả.

**10.2. Cách thức thực hiện:** Gửi qua bưu điện hoặc nộp trực tiếp.

**10.3. Thành phần, số lượng hồ sơ:**

**10.3.1. Thành phần hồ sơ:**

- Công văn đề nghị xác nhận biện pháp phòng ngừa, ứng phó sự cố hóa chất (theo mẫu Phụ lục 8);

- Biện pháp phòng ngừa, ứng phó sự cố hóa chất (theo mẫu Phụ lục 7) gồm 05 (năm) bản, trường hợp cần nhiều hơn, tổ chức, cá nhân phải cung cấp thêm theo yêu cầu của cơ quan thẩm định;

- Các tài liệu khác kèm theo (nếu có).

**10.3.2. Số lượng bộ hồ sơ:** 01 bộ.

**10.4. Thời hạn giải quyết:** 12 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

**10.5. Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính:** Tổ chức, cá nhân.

**10.6. Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:**

a) Cơ quan hoặc người có thẩm quyền quyết định: Sở Công Thương.

b) Cơ quan trực tiếp thực hiện TTHC: Phòng Quản lý Công nghiệp thuộc Sở Công Thương.

**10.7. Kết quả thực hiện thủ tục hành chính:** Xác nhận Biện pháp phòng ngừa, ứng phó sự cố hóa chất trong lĩnh vực công nghiệp.

**10.8. Phí, Lệ phí:** *Phí thẩm định phê duyệt Biện pháp phòng ngừa, ứng phó sự cố hóa chất: 8.000.000 VNĐ/1 bộ hồ sơ.*

**10.9. Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:**

Công văn đề nghị của tổ chức, cá nhân theo mẫu tại Phụ lục 8 kèm theo Thông tư số 20/2013/TT-BCT.

- Hướng dẫn xây dựng Biện pháp phòng ngừa, ứng phó sự cố hóa chất theo mẫu Phụ lục 7 kèm theo Thông tư số 20/2013/TT-BCT.

**10.10. Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:** Không.

**10.11. Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:**

- Luật Hóa chất năm 2007;

- Nghị định số 108/2008/NĐ-CP ngày 07/10/2008 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Hóa chất;

- Nghị định số 26/2011/NĐ-CP ngày 08/4/2011 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 108/2008/NĐ-CP ngày 07/10/2008 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Hóa chất;

- Thông tư số 20/2013/TT-BCT ngày 05/8/2013 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định về Kế hoạch và Biện pháp phòng ngừa, ứng phó sự cố hóa chất trong lĩnh vực công nghiệp;

- Thông tư số 06/2015/TT-BCT ngày 23/2//2015 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định về việc sửa đổi, bổ sung một số thông tư của Bộ Công Thương về thủ tục hành chính trong lĩnh vực hóa chất, điện lực và hoạt động mua bán hàng hóa qua sở giao dịch hàng hóa;

- *Thông tư số 170/2016/TT-BTC ngày 26/10/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí, lệ phí trong hoạt động hóa chất.*

Phần in nghiêng là nội dung được sửa đổi, bổ sung

**Phụ lục 7**  
**HƯỚNG DẪN XÂY DỰNG**  
**BIỆN PHÁP PHÒNG NGỪA, ỨNG PHÓ SỰ CỐ HÓA CHẤT**

*(Ban hành kèm theo Thông tư số 20/2013/TT-BCT  
ngày 05 tháng 8 năm 2013 của Bộ trưởng Bộ Công Thương)*

**MỞ ĐẦU**

1. Giới thiệu về dự án hoặc cơ sở hóa chất.
2. Tính cần thiết phải lập Biện pháp phòng ngừa, ứng phó sự cố hoá chất.
3. Các căn cứ pháp lý lập Biện pháp phòng ngừa, ứng phó sự cố hoá chất.

**Chương I**

**THÔNG TIN LIÊN QUAN ĐẾN HOẠT ĐỘNG DỰ ÁN, CƠ SỞ HÓA CHẤT**

1. Quy mô đầu tư: Công suất, diện tích xây dựng, địa điểm xây dựng công trình.
2. Công nghệ sản xuất.
3. Bản kê khai tên hoá chất, khối lượng, đặc tính lý hoá học, độc tính của mỗi loại hoá chất nguy hiểm là nguyên liệu, hoá chất trung gian và hoá chất thành phẩm.
4. Bản mô tả các yêu cầu kỹ thuật về bao gói, bảo quản và vận chuyển của mỗi loại hoá chất nguy hiểm, bao gồm:
  - Các loại bao bì, bồn, thùng chứa hoá chất nguy hiểm dự kiến sử dụng trong sản xuất, bảo quản, vận chuyển, vật liệu chế tạo và lượng chứa lớn nhất của từng loại;
  - Yêu cầu về tiêu chuẩn thiết kế, chế tạo, điều kiện về cơ sở thiết kế chế tạo. Trường hợp áp dụng tiêu chuẩn nước ngoài phải ghi rõ tên tiêu chuẩn và tên tổ chức ban hành;
  - Các điều kiện bảo quản về nhiệt độ, áp suất; yêu cầu phòng chống va đập, chống sét, chống tĩnh điện.
5. Các tài liệu kèm theo:
  - Bản đồ vị trí khu đất đặt dự án, cơ sở hóa chất;



- Bản đồ mô tả các vị trí lưu trữ, bảo quản hoá chất dự kiến trong mặt bằng cơ sở sản xuất và trạng thái bảo quản (ngầm, nửa ngầm, trên mặt đất);

- Sơ đồ mặt bằng bố trí thiết bị và sơ đồ dây chuyền công nghệ, khối lượng hoá chất nguy hiểm tại các thiết bị sản xuất chính, thiết bị chứa trung gian.

## **Chương II**

### **DỰ BÁO NGUY CƠ, TÌNH HUỐNG XẢY RA SỰ CỐ VÀ KẾ HOẠCH KIỂM TRA, GIÁM SÁT CÁC NGUỒN NGUY CƠ SỰ CỐ HÓA CHẤT**

1. Lập danh sách các điểm nguy cơ bao gồm các vị trí đặt các thiết bị sản xuất hoá chất nguy hiểm chủ yếu, các thiết bị hoặc khu vực tập trung lưu trữ hoá chất nguy hiểm kèm theo điều kiện công nghệ sản xuất, bảo quản; số người lao động dự kiến có mặt trong khu vực. Dự báo các tình huống xảy ra sự cố.

2. Lập kế hoạch kiểm tra, giám sát các nguồn nguy cơ xảy ra sự cố: Kế hoạch kiểm tra thường xuyên, đột xuất; quy định thành phần kiểm tra, trách nhiệm của người kiểm tra, nội dung kiểm tra, giám sát; quy định lưu giữ hồ sơ kiểm tra.

3. Các biện pháp nhằm giảm thiểu khả năng xảy ra sự cố.

## **Chương III**

### **BIỆN PHÁP ỨNG PHÓ SỰ CỐ HÓA CHẤT**

1. Bản nhân lực ứng phó sự cố hóa chất: Dự kiến về hệ thống tổ chức, điều hành và trực tiếp cứu hộ, xử lý sự cố.

2. Bản liệt kê trang thiết bị, phương tiện sử dụng ứng phó sự cố hóa chất: Tên thiết bị, số lượng, tình trạng thiết bị; hệ thống bảo vệ, hệ thống dự phòng nhằm cứu hộ, ngăn chặn sự cố. Vị trí để các thiết bị bảo vệ cá nhân và các thiết bị phục vụ ứng phó sự cố hóa chất.

3. Hệ thống báo nguy, hệ thống thông tin nội bộ và thông báo ra bên ngoài trong trường hợp sự cố khẩn cấp.

4. Kế hoạch phối hợp hành động của các lực lượng bên trong, phối hợp với lực lượng bên ngoài trong từng tình huống xảy ra sự cố hóa chất đã nêu ở Phần II.

5. Bản hướng dẫn chi tiết các biện pháp kỹ thuật thu gom và làm sạch khu vực bị ô nhiễm do sự cố hóa chất.

6. Các hoạt động khác nhằm ứng phó sự cố hóa chất.

## **KẾT LUẬN**

1. Đánh giá của chủ đầu tư dự án, cơ sở hóa chất về Biện pháp phòng ngừa, ứng phó sự cố hóa chất.

2. Cam kết của chủ đầu tư dự án, cơ sở hóa chất.

3. Những kiến nghị của chủ đầu tư dự án, cơ sở hóa chất:

(Kiến nghị về những nội dung nằm ngoài thẩm quyền của chủ đầu tư dự án, cơ sở hóa chất để đảm bảo an toàn trong quá trình vận hành dự án, cơ sở hóa chất).

## **PHỤ LỤC CÁC TÀI LIỆU KÈM THEO**

(Nếu có)

### **TÀI LIỆU THAM KHẢO**

Liệt kê các tài liệu tham khảo (nếu có): Bao gồm tên tài liệu tham khảo, tên tác giả, năm xuất bản, nhà xuất bản./.

**Phụ lục 8**

**MẪU CÔNG VĂN ĐỀ NGHỊ XÁC NHẬN BIỆN PHÁP PHÒNG NGỪA, ỨNG  
PHÓ SỰ CỐ HÓA CHẤT**

*(Ban hành kèm theo Thông tư số 20/2013/TT-BCT*

*ngày 05/8/2013 của Bộ trưởng Bộ Công Thương)*

**TÊN DOANH NGHIỆP      CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số:

.....<sup>(1)</sup>, ngày ..... tháng ... năm .....

Kính gửi: Sở Công Thương ....

Tên doanh nghiệp: .....

Dự án/Cơ sở hoạt động hóa chất: .....

Địa điểm thực hiện: .....

Điện thoại: ..... Fax: ..... E-mail: .....

Đề nghị .....<sup>(2)</sup> xác nhận Biện pháp phòng ngừa, ứng phó sự cố hóa chất.

Sau khi được xác nhận, doanh nghiệp xin cam đoan thực hiện đầy đủ các quy định về phòng ngừa, ứng phó sự cố hóa chất theo quy định của Luật Hóa chất, Thông tư số 20/2013/TT-BCT ngày 05 tháng 8 năm 2013 của Bộ Công Thương quy định về Kế hoạch và Biện pháp phòng ngừa, ứng phó sự cố hóa chất trong lĩnh vực công nghiệp và các quy định pháp luật khác có liên quan.

Xin gửi kèm theo đơn:

- Biện pháp phòng ngừa, ứng phó sự cố hóa chất: (số lượng bản)
- Các tài liệu kèm theo (nếu có)/.

**GIÁM ĐỐC DOANH NGHIỆP**

(Ký tên và đóng dấu)

**Ghi chú:**

<sup>(1)</sup> Địa danh

<sup>(2)</sup> Tên cơ quan xác nhận Biện pháp.

## **11. Thủ tục: Xác nhận khai báo hóa chất sản xuất**

### **11.1. Trình tự thực hiện:**

- Tổ chức, cá nhân đề nghị Xác nhận khai báo hóa chất sản xuất gửi hồ sơ về *Trung tâm Giải quyết thủ tục hành chính tỉnh Cà Mau (Tầng 1, Tầng 2, Tòa nhà Viettel, số 298, đường Trần Hưng Đạo, phường 5, thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau)* vào giờ hành chính các ngày làm việc trong tuần (trừ ngày nghỉ lễ theo quy định), cụ thể như sau:

+ Buổi sáng: Từ 7 giờ đến 11 giờ.

+ Buổi chiều: Từ 13 giờ đến 17 giờ.

- Công chức tiếp nhận hồ sơ xem xét:

+ Nếu hồ sơ đầy đủ, đúng quy định thì tiếp nhận, viết giấy hẹn và chuyển hồ sơ đến phòng chuyên môn.

+ Nếu hồ sơ chưa đầy đủ, hợp lệ thì lập phiếu hướng dẫn để bổ sung một lần đầy đủ theo quy định.

- Theo thời gian ghi trong phiếu hẹn, đại diện liên hệ Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả nộp phí, lệ phí (nếu có) và nhận kết quả.

**11.2. Cách thức thực hiện:** Gửi qua bưu điện hoặc nộp trực tiếp.

### **11.3. Thành phần, số lượng hồ sơ:**

#### **11.3.1. Thành phần hồ sơ:**

- Bản khai báo hóa chất (theo mẫu Phụ lục 1).

- Phiếu an toàn hóa chất tiếng Việt theo mẫu do Bộ Công Thương quy định đối với hóa chất là hóa chất nguy hiểm (theo mẫu Phụ lục 17).

Trường hợp hóa chất đã được khai báo trước đó tại Sở Công Thương thì tổ chức, cá nhân sản xuất hóa chất nguy hiểm không phải nộp lại Phiếu an toàn hóa chất khi thành phần hóa chất không thay đổi.

**11.3.2. Số lượng bộ hồ sơ:** 01 bộ.

**11.4. Thời hạn giải quyết:** 04 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

**11.5. Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính:** Tổ chức, cá nhân.

#### **11.6. Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:**

a) Cơ quan hoặc người có thẩm quyền quyết định: Sở Công Thương.

b) Cơ quan trực tiếp thực hiện: Phòng Quản lý Công nghiệp thuộc Sở Công Thương.

**11.7. Phí, Lệ phí:** Không.

**11.8. Kết quả thực hiện thủ tục hành chính:** Giấy xác nhận.

**11.9. Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:**

- Mẫu Bản khai báo hóa chất quy định tại Phụ lục 1 tại Thông tư số 40/2011/TT-BCT.

- Phiếu an toàn hóa chất quy định tại Phụ lục 17 Thông tư số 28/2010/TT-BCT.

**11.10. Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:** Không.

**11.11. Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:**

-Luật Hóa chất năm 2007;

-Nghị định số 108/2008/NĐ-CP ngày 07/10/2008 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Hóa chất;

-Nghị định số 26/2011/NĐ-CP ngày 08/4/2011 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 108/2008/NĐ-CP ngày 07/10/2008 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Hóa chất;

-Thông tư số 40/2011/TT-BCT ngày 14/11/2011 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định về khai báo hóa chất;

-Thông tư số 28/2010/TT-BCT ngày 28/6/2010 của Bộ trưởng Bộ Công Thương Quy định cụ thể một số điều của Luật Hóa chất và Nghị định số 108/2008/NĐ-CP ngày 07/10/2008 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Hóa chất;

-Thông tư số 18/2011/TT-BCT ngày 21/4/2011 của Bộ trưởng Bộ Công Thương bổ sung, bãi bỏ thủ tục hành chính tại Thông tư số 28/2010/TT-BCT ngày 28/6/2010 của Bộ Công Thương quy định cụ thể một số điều của Luật Hóa chất và Nghị định số 108/2008/NĐ-CP ngày 07/10/2008 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Hóa chất;

*-Thông tư số 170/2016/TT-BTC ngày 26/10/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí, lệ phí trong hoạt động hóa chất.*

Phản in nghiêng là nội dung được sửa đổi, bổ sung

**PHỤ LỤC 1**  
**MẪU BẢN KHAI BÁO HÓA CHẤT**  
(Ban hành kèm theo Thông tư số 40/2011/TT-BCT ngày 14 tháng 11 năm 2011 của Bộ Công thương)

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

-----

**BẢN KHAI BÁO HÓA CHẤT**

Căn cứ Luật Hóa chất;

Căn cứ Nghị định số 26/2011/NĐ-CP ngày 08 tháng 4 năm 2011 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 108/2008/NĐ-CP ngày 07 tháng 10 năm 2008 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Hóa chất; Thông tư số 40 /2011/TT-BCT ngày 14 tháng 11 năm 2011 của Bộ Công thương quy định khai báo hóa chất.

**Phần I**

**THÔNG TIN CHUNG**

1. Tên tổ chức, cá nhân sản xuất hoặc nhập khẩu hóa chất:			
2. Mã số thuế:			
3. Địa chỉ của trụ sở chính:			
4. Điện thoại:	Fax:	Email:	
5. Họ và tên người đại diện pháp luật:		Chức vụ:	
6. Loại hình hoạt động: Sản xuất <input type="checkbox"/>		Nhập khẩu <input type="checkbox"/>	Sử dụng <input type="checkbox"/>
7. Nơi đặt cơ sở sản xuất, sử dụng, bảo quản:	8. Cửa khẩu nhập hóa chất:		
9. Các thông tin khác: - Họ tên người phụ trách khai báo:			

- Số điện thoại di động:

- Email:

## Phần II

### THÔNG TIN VỀ HÓA CHẤT

#### 1. Thông tin hóa chất

STT	Mã HS	Mã CAS	Tên thương mại	Tên IUPAC	Công thức hóa học	Khối lượng	Mục đích sản xuất	Xuất xứ
1								
2								
3								
4								
5								

Tôi cam đoan tất cả các thông tin khai báo trên đây đúng và đầy đủ theo quy định của Nghị định số 26/2011/NĐ-CP và Thông tư số 39/2011/TT-BCT./.

....., ngày ... tháng ... năm 20...

**THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ KHAI BÁO**

(ký, ghi rõ họ tên, chức danh và đóng dấu)



## PHỤ LỤC 17

### PHIẾU AN TOÀN HÓA CHẤT

(Kèm theo Thông tư số 28/2010/TT-BCT ngày 28 tháng 6 năm 2010  
của Bộ Công Thương)

### PHIẾU AN TOÀN HÓA CHẤT

Phiếu an toàn hóa chất Tên phân loại, tên sản phẩm		Logo của doanh nghiệp (không bắt buộc)	
Số CAS: Số UN: Số đăng ký EC: Số chỉ thị nguy hiểm của các tổ chức xếp loại (nếu có): Số đăng ký danh mục Quốc gia khác (nếu có):			
<b>I. NHẬN DẠNG HÓA CHẤT</b>			
- Tên thường gọi của chất:		Mã sản phẩm (nếu có)	
- Tên thương mại:			
- Tên khác (không là tên khoa học):			
- Tên nhà cung cấp hoặc nhập khẩu, địa chỉ:		Địa chỉ liên hệ trong trường hợp khẩn cấp:	
- Tên nhà sản xuất và địa chỉ:			
- Mục đích sử dụng: ghi ngắn gọn mục đích sử dụng, ví dụ: làm dung môi hòa tan nhựa PVC			
<b>II. THÔNG TIN VỀ THÀNH PHẦN CÁC CHẤT</b>			
Tên thành phần	Số CAS	Công thức	Hàm lượng

nguy hiểm		hóa học	(% theo trọng lượng)
Thành phần 1			Không bắt buộc ghi chính xác, xem ghi chú
Thành phần 2 (nếu có)			
Thành phần 3 (nếu có)			
Thành phần 4 (nếu có)			
Thành phần 5 (nếu có)			

### III. NHẬN DẠNG ĐẶC TÍNH NGUY HIỂM CỦA HÓA CHẤT

**1. Mức xếp loại nguy hiểm** (theo số liệu hợp lệ có sẵn của các quốc gia, tổ chức thử nghiệm. Ví dụ: EU, Mỹ, OSHA...)

**2. Cảnh báo nguy hiểm**

- Cháy, nổ hoặc độc khi tiếp xúc;
- Ô xy hóa mạnh, ăn mòn mạnh, biến đổi tế bào gốc, độc cấp tính mãn tính đối với môi trường thủy sinh;
- Lưu ý khi tiếp xúc, bảo quản, sử dụng.

**3. Các đường tiếp xúc và triệu chứng**

- Đường mắt;
- Đường thở;
- Đường da;
- Đường tiêu hóa;
- Đường tiết sữa.

### IV. BIỆN PHÁP SƠ CỨU VỀ Y TẾ

**1. Trường hợp tai nạn tiếp xúc theo đường mắt (bị văng, dây vào mắt)**

2. Trường hợp tai nạn tiếp xúc trên da (bị dây vào da)
3. Trường hợp tai nạn tiếp xúc theo đường hô hấp (hít thở phải hóa chất nguy hiểm dạng hơi, khí)
4. Trường hợp tai nạn theo đường tiêu hóa (ăn, uống nuốt nhầm hóa chất)
5. Lưu ý đối với bác sĩ điều trị (nếu có)

#### **V. BIỆN PHÁP XỬ LÝ KHI CÓ HỎA HOẠN**

1. Xếp loại về tính cháy (dễ cháy, rất dễ cháy hoặc cực kỳ dễ cháy, không cháy, khó cháy...)
2. Sản phẩm tạo ra khi bị cháy
3. Các tác nhân gây cháy, nổ (tia lửa, tĩnh điện, nhiệt độ cao, va đập, ma sát ...)
4. Các chất dập cháy thích hợp và hướng dẫn biện pháp chữa cháy, biện pháp kết hợp khác
5. Phương tiện, trang phục bảo hộ cần thiết khi chữa cháy
6. Các lưu ý đặc biệt về cháy, nổ (nếu có)

#### **VI. BIỆN PHÁP PHÒNG NGỪA, ỨNG PHÓ KHI CÓ SỰ CỐ**

1. Khi tràn đổ, dò rỉ ở mức nhỏ
2. Khi tràn đổ, dò rỉ lớn ở diện rộng

#### **VII. YÊU CẦU VỀ CÁT GIỮ**

1. Biện pháp, điều kiện cần áp dụng khi sử dụng, thao tác với hóa chất nguy hiểm (thông gió, chỉ dùng trong hệ thống kín, sử dụng thiết bị điện phòng nổ, vận chuyển nội bộ...)
2. Biện pháp, điều kiện cần áp dụng khi bảo quản (nhiệt độ, cách sắp xếp, các hạn chế về nguồn gây cháy, nổ, các chất cần tránh bảo quản chung...)

#### **VIII. TÁC ĐỘNG LÊN NGƯỜI VÀ YÊU CẦU VỀ THIẾT BỊ BẢO VỆ CÁ NHÂN**

1. Các biện pháp hạn chế tiếp xúc cần thiết (thông gió hoặc biện pháp giảm nồng độ hơi, khí trong khu vực làm việc, các biện pháp cách ly, hạn chế thời giờ làm việc ...)

**2. Các phương tiện bảo hộ cá nhân khi làm việc**

- Bảo vệ mắt;
- Bảo vệ thân thể;
- Bảo vệ tay;
- Bảo vệ chân.

**3. Phương tiện bảo hộ trong trường hợp xử lý sự cố****4. Các biện pháp vệ sinh (tắm, khử độc...)****IX. ĐẶC TÍNH LÝ, HÓA CỦA HÓA CHẤT**

Trạng thái vật lý	Điểm sôi (°C)
Màu sắc	Điểm nóng chảy (°C)
Mùi đặc trưng	Điểm bùng cháy (°C) (Flash point) theo phương pháp xác định
Áp suất hóa hơi (mm Hg) ở nhiệt độ, áp suất tiêu chuẩn	Nhiệt độ tự cháy (°C)
Tỷ trọng hơi (Không khí = 1) ở nhiệt độ, áp suất tiêu chuẩn	Giới hạn nồng độ cháy, nổ trên (% hỗn hợp với không khí)
Độ hòa tan trong nước	Giới hạn nồng độ cháy, nổ dưới (% hỗn hợp với không khí)
Độ PH	Tỷ lệ hóa hơi
Khối lượng riêng (kg/m <sup>3</sup> )	Các tính chất khác nếu có

**X. MỨC ỔN ĐỊNH VÀ KHẢ NĂNG HOẠT ĐỘNG CỦA HÓA CHẤT****1. Tính ổn định** (độ bền nhiệt, độ nhạy với tác nhân ma sát, va đập...)**2. Khả năng phản ứng:**

- Phản ứng phân hủy và sản phẩm của phản ứng phân hủy;
- Các phản ứng nguy hiểm (ăn mòn, cháy, nổ, phản ứng với môi trường xung quanh);
- Các chất có phản ứng sinh nhiệt, khí độc hại, các chất không bảo quản chung ...);

- Phản ứng trùng hợp.

### XI. THÔNG TIN VỀ ĐỘC TÍNH

Tên thành phần	Loại ngưỡng	Kết quả	Đường tiếp xúc	Sinh vật thử
Thành phần 1	LC, LD, PEL, Nồng độ tối đa cho phép...	mg/m <sup>3</sup>	Da, hô hấp...	Chuột, thỏ...
Thành phần 2 (nếu có)				
Thành phần 3 (nếu có)				

1. Các ảnh hưởng mãn tính với người (Ung thư, độc sinh sản, biến đổi gen)

2. Các ảnh hưởng độc khác

### XII. THÔNG TIN VỀ SINH THÁI

#### 1. Độc tính với sinh vật

Tên thành phần	Loại sinh vật	Chu kỳ ảnh hưởng	Kết quả
Thành phần 1			
Thành phần 2 (nếu có)			
Thành phần 3 (nếu có)			
Thành phần 4 (nếu có)			

#### 2. Tác động trong môi trường

- Mức độ phân hủy sinh học

- Chỉ số BOD và COD
- Sản phẩm của quá trình phân hủy sinh học
- Mức độc tính của sản phẩm phân hủy sinh học

### XIII. YÊU CẦU TRONG VIỆC THẢI BỎ

1. Thông tin quy định tiêu hủy (thông tin về luật pháp)
2. Xếp loại nguy hiểm của chất thải
3. Biện pháp tiêu hủy
4. Sản phẩm của quá trình tiêu hủy, biện pháp xử lý

### XIV. YÊU CẦU TRONG VẬN CHUYỂN

Tên quy định	Số UN	Tên vận chuyển đường biển	Loại, nhóm hàng nguy hiểm	Quy cách đóng gói	Nhãn vận chuyển	Thông tin bổ sung
Quy định về vận chuyển hàng nguy hiểm của Việt Nam: - Nghị định số 104/2009/NĐ-CP ngày 09/11/2009 của CP quy định Danh mục hàng nguy hiểm và vận chuyển hàng nguy hiểm bằng phương tiện giao thông cơ giới đường bộ; - Nghị định số 29/2005/NĐ-CP ngày 10/3/2005 của CP quy định Danh						

mục hàng hóa nguy hiểm và việc vận tải hàng hóa nguy hiểm trên đường thủy nội địa.						
Quy định về vận chuyển hàng nguy hiểm quốc tế của EU, USA...						
<b>XV. QUY CHUẨN KỸ THUẬT VÀ QUY ĐỊNH PHÁP LUẬT PHẢI TUÂN THỦ</b>						
<p><b>1. Tình trạng khai báo, đăng ký ở các quốc gia khu vực trên thế giới (liệt kê các danh mục quốc gia đã tiến hành khai báo, tình trạng khai báo)</b></p> <p><b>2. Phân loại nguy hiểm theo quốc gia khai báo, đăng ký</b></p> <p><b>3. Quy chuẩn kỹ thuật tuân thủ</b></p>						
<b>XVI. THÔNG TIN CẦN THIẾT KHÁC</b>						
Ngày tháng biên soạn Phiếu:						
Ngày tháng sửa đổi, bổ sung gần nhất:						
Tên tổ chức, cá nhân soạn thảo:						
<p>Lưu ý người đọc:</p> <p>Những thông tin trong Phiếu an toàn hóa chất này được biên soạn dựa trên các kiến thức hợp lệ và mới nhất về hóa chất nguy hiểm và phải được sử dụng để thực hiện các biện pháp ngăn ngừa rủi ro, tai nạn.</p> <p>Hóa chất nguy hiểm trong Phiếu này có thể có những tính chất nguy hiểm khác tùy theo hoàn cảnh sử dụng và tiếp xúc</p>						

**Hướng dẫn bổ sung:**

1. Những thông tin có kèm theo từ “nếu có” được biên soạn tùy theo điều kiện cụ thể, không hàm ý bắt buộc.
2. Phải ghi đầy đủ thông tin cần thiết vào các mục trong phiếu.



3. Trường hợp không có thông tin, ghi cụm từ “chưa có thông tin”.

4. Trường hợp thông tin không phù hợp, ví dụ: một chất rắn không bay hơi nên không có thông số áp suất hóa hơi, ghi cụm từ “không phù hợp”

5. Trường hợp các thông tin có sẵn chỉ ra mức độ không nguy hiểm tương ứng với mục từ cần ghi, ghi cụ thể, rõ ràng thông tin chỉ ra tính chất không nguy hiểm theo phân loại của tổ chức nhất định; ví dụ: thông tin về ảnh hưởng mãn tính, ghi “không được phân loại là chất gây ung thư theo OSHA, ACGIH...”.

6. Đơn vị đo lường sử dụng trong phiếu áp dụng theo quy định của pháp luật.

7. Cách ghi làm lượng thành phần

Không bắt buộc ghi chính xác hàm lượng thành phần, chỉ cần ghi khoảng nồng độ của thành phần theo quy tắc sau:

- a) Từ 0.1 đến 1 phần trăm;
- b) Từ 0.5 đến 1,5 phần trăm;
- c) Từ 1 đến 5 phần trăm;
- d) Từ 3 đến 7 phần trăm;
- đ) Từ 5 đến 10 phần trăm;
- e) Từ 7 đến 13 phần trăm;
- g) Từ 10 đến 30 phần trăm;
- h) Từ 15 đến 40 phần trăm;
- i) Từ 30 đến 60 phần trăm;
- k) Từ 40 đến 70 phần trăm;
- l) Từ 60 đến 100 phần trăm;

## **12. Thủ tục: Cấp Giấy chứng nhận huấn luyện kỹ thuật an toàn vận chuyển hàng công nghiệp nguy hiểm**

### **12.1. Trình tự thực hiện:**

- Tổ chức, cá nhân đề nghị cấp Giấy chứng nhận gửi hồ sơ về *Trung tâm Giải quyết thủ tục hành chính tỉnh Cà Mau (Tầng 1, Tầng 2, Tòa nhà Viettel, số 298, đường Trần Hưng Đạo, phường 5, thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau)* vào giờ hành chính các ngày làm việc trong tuần (trừ ngày nghỉ lễ theo quy định), cụ thể như sau:

+ Buổi sáng: Từ 7 giờ 00 đến 11 giờ 00 phút.

+ Buổi chiều : Từ 13 giờ 00 đến 17 giờ 00 phút.

- Công chức tiếp nhận hồ sơ xem xét:

+ Nếu hồ sơ đầy đủ, đúng quy định thì tiếp nhận, viết giấy hẹn và chuyển hồ sơ đến phòng chuyên môn.

+ Nếu hồ sơ chưa đầy đủ, hợp lệ thì lập phiếu hướng dẫn để bổ sung một lần đầy đủ theo quy định.

- Trường hợp hồ sơ hợp lệ, trong vòng 12 ngày làm việc kể từ khi nhận được hồ sơ hợp lệ Sở Công Thương tiến hành tổ chức huấn luyện, kiểm tra, sát hạch và cấp Giấy chứng nhận huấn luyện kỹ thuật an toàn vận chuyển hàng công nghiệp nguy hiểm (Giấy chứng nhận).

- Trường hợp từ chối cấp Giấy chứng nhận, Sở Công Thương phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do.

- Theo thời gian ghi trong phiếu hẹn, đại diện cơ sở liên hệ Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả nộp phí, lệ phí (nếu có) và nhận kết quả.

**12.2. Cách thức thực hiện:** Gửi qua bưu điện hoặc nộp trực tiếp.

**12.3. Thành phần, số lượng hồ sơ:**

**12.3.1. Thành phần hồ sơ:**

- Đơn đề nghị cấp Giấy chứng nhận (theo mẫu).

- Bản sao có chứng thực (Đối với trường hợp nộp hồ sơ qua đường bưu điện/công văn hành chính) hoặc bản chụp kèm theo bản chính để đối chiếu (Đối với trường hợp nộp hồ sơ trực tiếp) Giấy phép lái xe phù hợp với loại phương tiện giao thông cơ giới đường bộ sử dụng để vận chuyển hàng công nghiệp nguy hiểm.

- 02 ảnh cỡ 3 × 4 cm của người đề nghị cấp Giấy chứng nhận.

**12.3.2. Số lượng hồ sơ:** 01 (bộ).

**12.4. Thời hạn giải quyết:** 12 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

**12.5. Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính:** Các tổ chức, cá nhân.

**12.6. Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:**

a) Cơ quan hoặc người có thẩm quyền quyết định: Sở Công Thương.

b) Cơ quan trực tiếp thực hiện TTHC: Phòng Quản lý Công nghiệp thuộc Sở Công Thương.

**12.7. Phí, Lệ phí:** Không.

**12.8. Tên mẫu đơn, tên tờ khai:** Mẫu đơn đề nghị.

**12.9. Kết quả thực hiện thủ tục hành chính:** Giấy chứng nhận.

**12.10. Yêu cầu điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:**

- Được huấn luyện kỹ thuật an toàn trong vận chuyển hàng công nghiệp nguy hiểm.

- Có sức khỏe đáp ứng yêu cầu của từng ngành nghề theo quy định pháp luật lao động hiện hành.

- Được phép điều khiển phương tiện phù hợp với loại phương tiện giao thông cơ giới đường bộ sử dụng để vận chuyển hàng công nghiệp nguy hiểm.

**12.11. Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:**

- Nghị định số 104/2009/NĐ-CP ngày 09/11/2009 của Chính phủ quy định Danh mục hàng nguy hiểm và vận chuyển hàng nguy hiểm bằng phương tiện giao thông cơ giới đường bộ;

- Thông tư số 44/2012/TT-BCT ngày 28/12/2012 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định Danh mục hàng công nghiệp nguy hiểm phải đóng gói trong quá trình vận chuyển và vận chuyển hàng công nghiệp nguy hiểm bằng phương tiện giao thông cơ giới đường bộ, đường sắt và đường thủy nội địa;

- *Thông tư số 170/2016/TT-BTC ngày 26/10/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí, lệ phí trong hoạt động hóa chất.*

Phân in nghiêng là nội dung được sửa đổi, bổ sung

**Mẫu đơn đề nghị**  
**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**ĐƠN ĐỀ NGHỊ**  
**Cấp Giấy chứng nhận huấn luyện kỹ thuật an toàn**  
**vận chuyển hàng công nghiệp nguy hiểm**

Kính gửi: .....

Tôi là (ghi rõ họ tên bằng chữ hoa)..... Nam / Nữ

Sinh ngày:...../...../..... Dân tộc:..... Quốc tịch:.....

Số CMND (hoặc Hộ chiếu)..... Ngày cấp:.....

Nơi cấp:.....

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú:.....

Chỗ ở hiện tại:.....

Thực hiện Thông tư số ...../2012/TT-BCT ngày.....tháng 12 năm 2012 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định danh mục hàng công nghiệp nguy hiểm phải đóng gói trong quá trình vận chuyển và vận chuyển hàng công nghiệp nguy hiểm bằng phương tiện giao thông cơ giới đường bộ, đường sắt và đường thủy nội địa.

Đề nghị ..... cấp Giấy chứng nhận huấn luyện kỹ thuật an toàn vận chuyển hàng công nghiệp nguy hiểm cho tôi.

....., ngày.....tháng.....năm.....

**Người đề nghị**

(Ký, ghi rõ họ tên)

Hồ sơ gửi kèm theo:

.....

## **13. Thủ tục: Cấp giấy chứng nhận huấn luyện kỹ thuật an toàn hóa chất**

### **13.1. Trình tự thực hiện:**

- Tổ chức, cá nhân đề nghị cấp Giấy chứng nhận gửi hồ sơ về *Trung tâm Giải quyết thủ tục hành chính tỉnh Cà Mau (Tầng 1, Tầng 2, Tòa nhà Viettel, số 298, đường Trần Hưng Đạo, phường 5, thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau)* vào giờ hành chính các ngày làm việc trong tuần (trừ ngày nghỉ lễ theo quy định), cụ thể như sau:

+ Buổi sáng: Từ 7 giờ 00 đến 11 giờ 00 phút.

+ Buổi chiều : Từ 13 giờ 00 đến 17 giờ 00 phút.

- Công chức tiếp nhận hồ sơ xem xét:

+ Nếu hồ sơ đầy đủ, đúng quy định thì tiếp nhận, viết giấy hẹn và chuyển hồ sơ đến phòng chuyên môn.

+ Nếu hồ sơ chưa đầy đủ, hợp lệ thì lập phiếu hướng dẫn để bổ sung một lần đầy đủ theo quy định.

- Kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ, Sở Công Thương thông báo kế hoạch huấn luyện (nếu có), kiểm tra cho cơ sở.

- Theo thời gian ghi trong phiếu hẹn, đại diện cơ sở liên hệ Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả nộp phí, lệ phí (nếu có) và nhận kết quả.

**13.2. Cách thức thực hiện:** Gửi qua bưu điện hoặc nộp trực tiếp.

### **13.3. Thành phần, số lượng hồ sơ:**

#### **13.3.1. Thành phần hồ sơ:**

\* Trường hợp hồ sơ đề nghị huấn luyện, kiểm tra, cấp giấy chứng nhận:

+ Giấy đề nghị huấn luyện, kiểm tra, cấp Giấy chứng nhận (theo Mẫu số 01 Phụ lục I).

+ Danh sách người đề nghị được huấn luyện, kiểm tra, cấp Giấy chứng nhận (theo mẫu tại Phụ lục III).

+ Hai (02) ảnh (cỡ 2x3 cm) của người trong danh sách người đề nghị được huấn luyện, kiểm tra, cấp Giấy chứng nhận.

+ Danh sách các loại hóa chất liên quan đến hoạt động của cơ sở.

\* Trường hợp hồ sơ đề nghị kiểm tra, cấp Giấy chứng nhận:

+ Giấy đề nghị kiểm tra, cấp Giấy chứng nhận (theo mẫu số 02 Phụ lục I).

+ Danh sách người đề nghị được kiểm tra, cấp Giấy chứng nhận (theo mẫu tại Phụ lục III).

+ Hai (02) ảnh (cỡ 2x3 cm) của người trong danh sách người đề nghị được huấn luyện, kiểm tra, cấp Giấy chứng nhận.

+ Danh sách các loại hóa chất liên quan đến hoạt động của cơ sở.

**13.3.2. Số lượng hồ sơ:** 01 (bộ).

**13.4. Thời hạn giải quyết:** 04 ngày làm việc kể từ ngày kiểm tra.

**13.5. Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính:** Các tổ chức, cá nhân.

**13.6. Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:**

a) Cơ quan hoặc người có thẩm quyền quyết định: Sở Công Thương.

b) Cơ quan trực tiếp thực hiện TTHC: Phòng Quản lý Công nghiệp thuộc Sở Công Thương.

**13.7. Phí, Lệ phí:** Không.

**13.8. Tên mẫu đơn, tên tờ khai:**

- Giấy đề nghị huấn luyện, kiểm tra, cấp Giấy chứng nhận theo Mẫu số 01 Phụ lục I ban hành kèm theo Thông tư số 36/2014/TT-BCT ngày 22/10/2014.

- Giấy đề nghị kiểm tra, cấp Giấy chứng nhận theo Mẫu số 02 Phụ lục I ban hành kèm theo Thông tư số 36/2014/TT-BCT ngày 22/10/2014.

- Danh sách người đề nghị được huấn luyện, kiểm tra, cấp Giấy chứng nhận theo mẫu tại Phụ lục III ban hành kèm theo Thông tư số 36/2014/TT-BCT ngày 22/10/2014.

**13.9. Kết quả thực hiện thủ tục hành chính:** Giấy chứng nhận.

**13.10. Yêu cầu điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:**

- Được huấn luyện kỹ thuật an toàn hóa chất.

- Có sức khỏe đáp ứng yêu cầu của từng ngành nghề theo quy định pháp luật lao động hiện hành.

**13.11. Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:**

- Luật Hóa chất năm 2007;

- Nghị định số 108/2008/NĐ-CP ngày 07/10/2008 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Hóa chất;



- Nghị định số 26/2011/NĐ-CP ngày 08/4/2011 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 108/2008/NĐ-CP ngày 08/10/2008 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Hóa chất;

- Thông tư số 28/2010/TT-BCT ngày 28/6/2010 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định cụ thể một số điều của Luật Hoá chất và Nghị định số 108/2008/NĐ-CP ngày 07/10/2008 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Hóa chất;

- Thông tư số 36/2014/TT-BCT ngày 22/10/2014 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định về huấn luyện kỹ thuật an toàn hóa chất và cấp Giấy chứng nhận huấn luyện kỹ thuật an toàn hóa chất;

*- Thông tư số 170/2016/TT-BTC ngày 26/10/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí, lệ phí trong hoạt động hóa chất.*

**Mẫu số 01**

.....(1).....

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

Số: .....

**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**GIẤY ĐỀ NGHỊ**

**Huấn luyện, kiểm tra, cấp Giấy chứng nhận huấn luyện kỹ thuật  
an toàn hóa chất**

Kính gửi: Sở Công Thương .....(2).....

Tên cơ sở hoạt động hóa chất: .....

Nơi đặt trụ sở chính: .....

ĐT:.....Fax.....Email.....

Thực hiện Thông tư số ...../2014/TT-BCT ngày.....tháng .... năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định về huấn luyện và cấp Giấy chứng nhận huấn luyện kỹ thuật an toàn hóa chất.

....(1)... đề nghị Sở Công Thương .....(2)..... huấn luyện, kiểm tra, cấp Giấy chứng nhận huấn luyện kỹ thuật an toàn hóa chất cho các đối tượng liên quan tới hoạt động hóa chất của ....(1)....

ngày.....tháng.....năm.....

.....,

.....(3).....

*(Ký, ghi rõ họ tên)*

*Hồ sơ gửi kèm theo:*

.....

(1) Tên cơ sở hoạt động hóa chất (Ví dụ: Công ty...);

(2) Tên tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương mà cơ sở hoạt động trên địa bàn (Ví dụ: tỉnh Bà Rịa, Vũng Tàu);

(3) Lãnh đạo hoặc người đứng đầu của cơ sở hoạt động hóa chất (Ví dụ: Giám đốc Công ty).

**Mẫu số 02**

.....(1).....

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**Số: .....**

**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**GIẤY ĐỀ NGHỊ**

**Kiểm tra, cấp Giấy chứng nhận huấn luyện kỹ thuật an toàn hóa chất**

Kính gửi: Sở Công Thương .....(2).....

Tên cơ sở hoạt động hóa chất: .....

Nơi đặt trụ sở chính: .....

ĐT:.....Fax.....Email.....

Thực hiện Thông tư số ...../2014/TT-BCT ngày.....tháng .... năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định về huấn luyện và cấp Giấy chứng nhận huấn luyện kỹ thuật an toàn hóa chất.

....(1)... đề nghị Sở Công Thương .....(2)..... kiểm tra, cấp Giấy chứng nhận huấn luyện kỹ thuật an toàn hóa chất cho các đối tượng liên quan tới hoạt động hóa chất của .....(1)...../.

ngày.....tháng.....năm.....

.....,

.....(3).....

*(Ký, ghi rõ họ tên)*

*Hồ sơ gửi kèm theo:*

.....

(1) Tên cơ sở hoạt động hóa chất (Ví dụ: Công ty...);

(2) Tên tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương mà cơ sở hoạt động trên địa bàn (Ví dụ: tỉnh Bà Rịa, Vũng Tàu);

(3) Lãnh đạo hoặc người đứng đầu của cơ sở hoạt động hóa chất (Ví dụ: Giám đốc Công ty).

**Mẫu Phụ lục III**  
**Mẫu Danh sách các đối tượng tham gia huấn luyện (nếu có), kiểm tra, cấp**  
**Giấy chứng nhận huấn luyện kỹ thuật an toàn hóa chất**  
*(Ban hành kèm theo Thông tư số 36/2014/TT-BCT ngày 22/10/2014*  
*của Bộ Công Thương)*

**DANH SÁCH .....(1).....**

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Số CMND / Số Hộ chiếu	Chức vụ	Đơn vị công tác
1					
2					
3					
4					
5					
...					

ngày.....tháng.....năm....., .....

.....(2).....

*(Ký, ghi rõ họ tên)*

(1) Danh sách tham gia huấn luyện, kiểm tra và cấp Giấy chứng nhận hoặc Danh sách kiểm tra và cấp Giấy chứng nhận;

(2) Lãnh đạo của cơ sở hoạt động hóa chất (Ví dụ: Giám đốc Công ty)

## **14. Thủ tục: Cấp lại giấy chứng nhận huấn luyện kỹ thuật an toàn hóa chất**

### **14.1. Trình tự thực hiện:**

- Tổ chức, cá nhân đề nghị cấp lại Giấy chứng nhận gửi hồ sơ về *Trung tâm Giải quyết thủ tục hành chính tỉnh Cà Mau (Tầng 1, Tầng 2, Tòa nhà Viettel, số 298, đường Trần Hưng Đạo, phường 5, thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau)* vào giờ hành chính các ngày làm việc trong tuần (trừ ngày nghỉ lễ theo quy định), cụ thể như sau:

+ Buổi sáng: Từ 7 giờ 00 đến 11 giờ 00 phút.

+ Buổi chiều : Từ 13 giờ 00 đến 17 giờ 00 phút.

- Công chức tiếp nhận hồ sơ xem xét:

+ Nếu hồ sơ đầy đủ, đúng quy định thì tiếp nhận, viết giấy hẹn và chuyển hồ sơ đến phòng chuyên môn.

+ Nếu hồ sơ chưa đầy đủ, hợp lệ thì lập phiếu hướng dẫn để bổ sung một lần đầy đủ theo quy định.

- Trong thời hạn 02 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ, Sở Công Thương thực hiện cấp lại Giấy chứng nhận. Trường hợp không cấp lại phải có thông báo bằng văn bản nêu rõ lý do.

- Theo thời gian ghi trong phiếu hẹn, đại diện liên hệ Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả nộp phí, lệ phí (nếu có) và nhận kết quả.

**14.2. Cách thức thực hiện:** Gửi qua bưu điện hoặc nộp trực tiếp.

**14.3. Thành phần, số lượng hồ sơ:**

**14.3.1. Thành phần hồ sơ:**

+ Giấy đề nghị cấp lại Giấy chứng nhận (theo mẫu).

+ Hai (02) ảnh (cỡ 2×3 cm) của người đề nghị cấp lại Giấy chứng nhận.

**14.3.2. Số lượng hồ sơ:** 01 (bộ).

**14.4. Thời hạn giải quyết:** 02 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

**14.5. Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính:** Các cá nhân đã được cấp Giấy chứng nhận huấn luyện kỹ thuật an toàn hóa chất và Giấy chứng còn hiệu lực.

**14.6. Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:**

a) Cơ quan hoặc người có thẩm quyền quyết định: Sở Công Thương.

b) Cơ quan trực tiếp thực hiện TTHC: Phòng Quản lý Công nghiệp thuộc Sở Công Thương.

**14.7. Phí, Lệ phí:** Không.

**14.8. Tên mẫu đơn, tên tờ khai:**

Giấy đề nghị cấp lại Giấy chứng nhận theo mẫu quy định tại Phụ lục II ban hành kèm theo Thông tư số 36/2014/TT-BCT ngày 22/10/2014.

**14.9. Kết quả thực hiện thủ tục hành chính:** Giấy chứng nhận.

**14.10. Yêu cầu điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:**

- Đã được cấp Giấy chứng nhận huấn luyện kỹ thuật an toàn hóa chất.
- Có sức khỏe đáp ứng yêu cầu của từng ngành nghề theo quy định pháp luật lao động hiện hành.

**14.11. Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:**

- Luật Hóa chất năm 2007;
- Nghị định số 108/2008/NĐ-CP ngày 07/10/2008 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Hóa chất;
- Nghị định số 26/2011/NĐ-CP ngày 08/4/2011 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 108/2008/NĐ-CP ngày 08/10/2008 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Hóa chất;
- Thông tư số 28/2010/TT-BCT ngày 28/6/2010 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định cụ thể một số điều của Luật Hoá chất và Nghị định số 108/2008/NĐ-CP ngày 07/10/2008 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Hóa chất;
- Thông tư số 36/2014/TT-BCT ngày 22/10/2014 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định về huấn luyện kỹ thuật an toàn hóa chất và cấp Giấy chứng nhận huấn luyện kỹ thuật an toàn hóa chất;
- *Thông tư số 170/2016/TT-BTC ngày 26/10/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí, lệ phí trong hoạt động hóa chất.*

Phần in nghiêng là nội dung được sửa đổi, bổ sung

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**Độc lập – Tự do - Hạnh phúc**

**GIẤY ĐỀ NGHỊ**

**Cấp lại Giấy chứng nhận huấn luyện kỹ thuật an toàn hóa chất**

Kính gửi: Sở Công Thương .....(1).....

Tên cá nhân: .....

Ngày sinh:.....

Chức vụ:.....

Nơi làm việc:.....

Giấy chứng nhận huấn luyện kỹ thuật an toàn hóa chất của ..... do .....(1)..... cấp ngày .... tháng .... năm .... đã .....(2)..... Thực hiện quy định tại Điều 9 Thông tư số ...../2014/TT-BCT ngày.....tháng .... năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định về huấn luyện và cấp Giấy chứng nhận huấn luyện kỹ thuật an toàn hóa chất, đề nghị Sở Công Thương .....(1)..... cấp lại Giấy chứng nhận kỹ thuật an toàn hóa chất./

.....,  
ngày.....tháng.....năm.....

Người đề nghị

(Ký, ghi rõ họ tên)

*Hồ sơ gửi kèm theo:*

.....

(1) Tên tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương mà cơ sở hoạt động trên địa bàn (Ví dụ: tỉnh Bà Rịa, Vũng Tàu).

(2) Lý do cấp lại.